ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

**SỞ CÔNG THƯƠNG**

**BÁO CÁO TÓM TẮT**

**ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN NGÀNH CƠ KHÍ TỈNH BÌNH DƯƠNG ĐẾN NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030**

**BÌNH DƯƠNG – THÁNG 3 NĂM 2022**

**Mục lục**

[Phần 1.](#_Toc97881905) [MỞ ĐẦU 5](#_Toc97881906)

[1.1. Sự cần thiết xây dựng đề án phát triển ngành cơ khí tỉnh Bình Dương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. 5](#_Toc97881907)

[1.2. Căn cứ xây dựng đề án 5](#_Toc97881908)

[1.3. Phạm vi của đề án: 5](#_Toc97881909)

[1.4. Phương pháp nghiên cứu 6](#_Toc97881910)

[Phần 2.](#_Toc97881911) [PHÂN TÍCH, ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG, DỰ BÁO CÁC YẾU TỐ PHÁT TRIỂN NGÀNH CƠ KHÍ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG. 6](#_Toc97881912)

[2.1. Đánh giá các điều kiện kinh tế - xã hội, điều kiện tự nhiên ảnh hưởng đến phát triển ngành cơ khí tỉnh Bình Dương. 6](#_Toc97881913)

[2.2. Thực trạng phát triển ngành Cơ khí trên địa bàn tỉnh Bình Dương. 6](#_Toc97881914)

[2.2.1. Tổng quan tình hình phát triển công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Dương. 6](#_Toc97881915)

[2.2.2. Phân tích, đánh giá thực trạng sản xuất, tiêu thụ các ngành và sản phẩm cơ khí chủ yếu trên địa bàn tỉnh Bình Dương. 7](#_Toc97881916)

[2.2.3. Phân tích đánh giá thực trạng môi trường đối với hoạt động ngành cơ khí 11](#_Toc97881917)

[2.2.3. Phân tích đánh giá thực trạng đào tạo đối với ngành nghề cơ khí trên địa bàn tỉnh Bình Dương 11](#_Toc97881918)

[2.2.4. Thực trạng trình độ công nghệ của doanh nghiệp cơ khí trên địa bàn tỉnh 12](#_Toc97881919)

[2.2.5. Đánh giá ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đến ngành cơ khí trên địa bàn tỉnh 12](#_Toc97881920)

[2.2.6. Phân tích, đánh giá những kết quả đạt được, những hạn chế, nguyên nhân của ngành cơ khí trên địa bàn tỉnh Bình Dương. 12](#_Toc97881921)

[2.3. Phân tích, dự báo các yếu tố ảnh hưởng đến ngành cơ khí tỉnh Bình Dương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 14](#_Toc97881922)

[2.3.1. Các yếu tố trong nước 14](#_Toc97881923)

[2.3.2. Dự báo các yếu tố ngoài nước ảnh hưởng đến phát triển ngành cơ khí trên địa bàn tỉnh Bình Dương 16](#_Toc97881924)

[2.3.3. Dự báo tác động của đại dịch Covid-19 đến ngành cơ khí trên địa bàn tỉnh 16](#_Toc97881925)

[2.3.4. Đánh giá những lợi thế, hạn chế, cơ hội và thách thức đối với phát triển ngành cơ khí tỉnh Bình Dương 17](#_Toc97881926)

[Phần 3.](#_Toc97881927) [ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NGÀNH CƠ KHÍ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG ĐẾN NĂM 2030 18](#_Toc97881928)

[3.1. Quan điểm, mục tiêu phát triển ngành cơ khí tỉnh Bình Dương đến năm 2030 18](#_Toc97881929)

[3.1.1. Quan điểm phát triển ngành cơ khí 18](#_Toc97881930)

[3.1.2. Mục tiêu phát triển ngành cơ khí 19](#_Toc97881931)

[3.2. Định hướng phát triển các ngành, sản phẩm cơ khí tỉnh Bình Dương 20](#_Toc97881932)

[3.2.1. Định hướng chung 20](#_Toc97881933)

[3.2.2. Định hướng sản xuất máy móc và thiết bị chuyên dùng hoàn thiện phục vụ ngành công nghiệp chế biến gỗ và sản phẩm gỗ 21](#_Toc97881934)

[3.2.3. Định hướng phát triển ngành sản xuất thiết bị điện 22](#_Toc97881935)

[3.2.4. Định hướng phát triển ngành sản xuất lắp ráp ô tô 23](#_Toc97881936)

[3.2.5. Định hướng phát triển công nghiệp sản xuất robot, máy in 3D 24](#_Toc97881937)

[3.2.6. Định hướng phát triển sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí 25](#_Toc97881938)

[3.2.7. Định hướng sản xuất sản phẩm cơ khí tiêu dùng cao cấp 26](#_Toc97881939)

[3.2.8. Danh mục chương trình, dự án ưu tiên đầu tư 27](#_Toc97881940)

[Phần 4.](#_Toc97881941) [GIẢI PHÁP VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN 28](#_Toc97881942)

[4.1. Giải pháp 28](#_Toc97881943)

[4.1.1. Giải pháp về thu hút đầu tư các tập đoàn lớn trên thế giới thuộc ngành cơ khí 28](#_Toc97881944)

[4.1.2. Đầu tư phát triển các doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ có vốn đầu tư trong nước 28](#_Toc97881945)

[4.1.3. Phát triển mô hình cụm liên kết ngành 28](#_Toc97881946)

[4.1.4. Giải pháp nguồn nhân lực 29](#_Toc97881947)

[4.1.5. Giải pháp về khoa học công nghệ 30](#_Toc97881948)

[4.1.6. Giải pháp chuyển đổi số trong ngành cơ khí 31](#_Toc97881949)

[4.1.7. Giải pháp tổ chức lãnh thổ 32](#_Toc97881950)

[4.1.8. Giải pháp về môi trường 32](#_Toc97881951)

[4.1.9. Giải pháp về tổ chức sản xuất và nâng cao năng lực cạnh tranh 32](#_Toc97881952)

[4.1.10. Giải pháp phát triển mạng lưới công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí 33](#_Toc97881953)

[4.1.11. Giải pháp về thị trường và xây dựng thương hiệu 33](#_Toc97881954)

[4.1.12. Giải pháp phát triển chuỗi cung ứng ngành cơ khí 34](#_Toc97881955)

[4.1.13. Giải pháp về cơ chế chính sách 34](#_Toc97881956)

[4.1.14. Giải pháp về tuyên truyền phổ biến pháp luật 36](#_Toc97881957)

[4.1.15. Giải pháp phục hồi các doanh nghiệp chịu ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 36](#_Toc97881958)

[4.2. Tổ chức thực hiện 36](#_Toc97881959)

[4.2.1. Các nội dung ưu tiên triển khai thực hiện trong giai đoạn 2021-2025 36](#_Toc97881960)

[4.2.2. Sở Công Thương 36](#_Toc97881961)

[4.2.3. Sở Kế hoạch và Đầu tư 38](#_Toc97881962)

[4.2.4. Sở Tài chính 38](#_Toc97881963)

[4.2.5. Sở Nội vụ 38](#_Toc97881964)

[4.2.6. Sở Giáo dục và Đào tạo 39](#_Toc97881965)

[4.2.7. Ban Quản lý các khu công nghiệp 39](#_Toc97881966)

[4.2.8. Sở Tài nguyên và Môi trường 39](#_Toc97881967)

[4.2.9. Sở Khoa học và Công nghệ 39](#_Toc97881968)

[4.2.10. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội 40](#_Toc97881969)

[4.2.11. Các sở ngành, huyện, thị xã, thành phố 40](#_Toc97881970)

[4.3. Kiến nghị 40](#_Toc97881971)

#

# Phần 1. MỞ ĐẦU

## Sự cần thiết xây dựng đề án phát triển ngành cơ khí tỉnh Bình Dương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Bình Dương là một trong những địa phương phát triển mạnh về công nghiệp của Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và cả nước, ngành cơ khí có nhiều tiềm năng và lợi thế phát triển. Tuy nhiên, những ngành được xem là trụ cột của ngành cơ khí [[[1]](#footnote-1)], như cơ khí chế tạo, cơ khí chính xác, chưa thật sự phát triển. Theo Quyết định số 3318/QĐ-BCT ngày 28 tháng 8 năm 2017 của Bộ Công Thương phê duyệt quy hoạch phát triển công nghiệp vùng kinh tế trọng điểm phía Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035, Bình Dương được quy hoạch sẽ trở thành một trong các trung tâm cơ khí mạnh của Vùng, tập trung sản xuất cơ khí chuyên dụng phục vụ các ngành công nghiệp, gia công, sản xuất phụ tùng, linh kiện, cụm chi tiết; cơ khí tiêu dùng; sản xuất thép chất lượng cao; cơ khí chính xác, cơ khí lắp ráp, cơ khí sửa chữa; máy móc thiết bị phục vụ nông - lâm nghiệp (máy kéo, máy nông nghiệp, thiết bị chế biến nông - lâm sản); sản phẩm cơ khí tiêu dùng cao cấp.

Xuất phát từ những căn cứ trên, việc xây dựng đề án “Phát triển ngành cơ khí tỉnh Bình Dương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” là cần thiết.

## Căn cứ xây dựng đề án

Đề án phát triển ngành cơ khí tỉnh Bình Dương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 được xây dựng dựa trên các văn bản pháp lý liên quan sau:

* Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.
* Nghị định 111/2015/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ.
* Nghị quyết số 115/NQ-CP, ngày 06 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về các giải pháp thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ
* Quyết định số 3318/QĐ-TTg ngày 28/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển công nghiệp Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035.

## Phạm vi của đề án:

Tập trung nghiên cứu các ngành, sản phẩm cơ khí sau: (1) Sản xuất các máy móc và thiết bị chuyên dùng hoàn thiện, phục vụ các ngành công nghiệp chế biến gỗ giấy, chế biến nông sản, lương thực thực phẩm, chế biến cao su, dược phẩm; (2) Sản xuất máy móc thiết bị phục vụ cho ngành nông nghiệp, xây dựng; (3) Sản xuất sản phẩm ngành cơ khí ô tô và phương tiện vận tải khác; (4) Sản xuất xe máy, xe đạp, các sản phẩm cơ khí tiêu dùng cao cấp; (5) Phát triển công nghiệp hỗ trợ cho ngành cơ khí

## Phương pháp nghiên cứu

* Phương pháp nghiên cứu tài liệu: tổng thuật các tài liệu liên quan đến ngành cơ khí làm cơ sở phân tích, đánh giá thực trạng, dự báo các yếu tố ảnh hưởng đến ngành cơ khí trong thời gian tới.
* Phương pháp điều tra khảo sát và thu thập số liệu, dữ liệu: Điều tra chọn mẫu doanh nghiệp sản xuất ngành cơ khí, số lượng doanh nghiệp điều tra là 100 doanh nghiệp, bao gồm doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài và doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước.
* Phương pháp chuyên gia: Tổ chức hội thảo, lấy ý kiến của các chuyên gia, nhà khoa học, các sở ngành liên quan trên địa bàn tỉnh.

# Phần 2.

# PHÂN TÍCH, ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG, DỰ BÁO CÁC YẾU TỐ PHÁT TRIỂN NGÀNH CƠ KHÍ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG.

## Đánh giá các điều kiện kinh tế - xã hội, điều kiện tự nhiên ảnh hưởng đến phát triển ngành cơ khí tỉnh Bình Dương.

Tỉnh Bình Dương nằm trong Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam - là trung tâm kinh tế và trung tâm công nghiệp lớn nhất cả nước, là đầu tàu tăng trưởng, có vị trí vai trò rất quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của cả nước. Do đó, tỉnh Bình Dương có nhiều thuận lợi trong việc phát triển ngành cơ khí và sản xuất các sản phẩm cơ khí, bao gồm sản xuất máy móc thiết bị phục vụ cho các ngành công nghiệp khác, cơ khí xây dựng, cơ khí tiêu dùng, cơ khí kỹ thuật cao,…

## Thực trạng phát triển ngành Cơ khí trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

### **Tổng quan tình hình phát triển công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Dương.**

Giai đoạn 2016-2021 công nghiệp chế biến chế tạo trên địa bàn tỉnh Bình Dương tăng trưởng nhanh hơn tốc độ tăng trưởng bình quân GRDP, góp phần đưa ngành công nghiệp chế biến chế tạo chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu GRDP.

Về quỹ đất, tỉnh Bình Dương được quy hoạch nhiều khu, cụm công nghiệp quy mô lớn phục vụ cho phát triển công nghiệp. Đến nay với quỹ đất đã được quy hoạch và thực trạng triển khai, tỉnh Bình Dương vẫn còn quỹ đất công nghiệp quy mô lớn phục vụ cho sản xuất công nghiệp trong những năm tiếp theo. Trong đó, diện tích đất công nghiệp trong các khu công nghiệp sẵn sàng cho thuê và đất cụm công nghiệp đi vào hoạt động sẵn sàng cho thuê là trên 1.000 ha.

Đối với ngành cơ khí, xét trên phạm vi toàn quốc, ngành cơ khí tập trung ở hai khu vực chính, là khu vực phía Bắc và Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Toàn quốc có 5 địa phương có ngành cơ khí có quy mô vượt trội so với các địa phương khác, bao gồm: thành phố Hà Nội, tỉnh Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Vĩnh Phúc, tỉnh Đồng Nai.

Giai đoạn 2016-2021 ngành cơ khí tỉnh Bình Dương thu hút nhiều dự án đầu tư quy mô lớn vào các ngành sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn; sản xuất ô tô và xe có động cơ khác, sản xuất phương tiện vận tải khác góp phần quan trọng vào tăng trưởng của ngành. Tốc độ tăng trưởng bình quân giá trị tăng thêm ngành cơ khí tỉnh Bình Dương giai đoạn 2016-2021 đạt 15,4%/năm. Việc đạt tốc độ tăng trưởng cao đã góp phần gia tăng tỷ trọng ngành cơ khí trong cơ cấu giá trị tăng thêm ngành công nghiệp chế biến chế tạo. Giá trị tăng thêm ngành cơ khí trên ngành công nghiệp chế biến chế tạo năm 2010 đạt 11,9%, đến năm 2021 đạt 20,7%.

Về phân bố ngành cơ khí trên địa bàn tỉnh, phần lớn các doanh nghiệp ngành cơ khí trên địa bàn tỉnh Bình Dương đến nay phân bố chủ yếu ở khu vực phía Nam. Các dự án đầu tư sản xuất ngành cơ khí phần lớn nằm ngoài các khu, cụm công nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước.

### **Phân tích, đánh giá thực trạng sản xuất, tiêu thụ các ngành và sản phẩm cơ khí chủ yếu trên địa bàn tỉnh Bình Dương.**

#### Thực trạng sản xuất các máy móc và thiết bị chuyên dùng hoàn thiện phục vụ các ngành công nghiệp chế biến gỗ giấy, chế biến nông sản, lương thực thực phẩm, chế biến cao su, dược phẩm, khai thác mỏ, sản xuất nông nghiệp và lâm nghiệp

Ngành sản xuất máy móc thiết bị chuyên dùng hoàn thiện phục vụ các ngành công nghiệp chế biến gỗ giấy, chế biến nông sản, lương thực thực phẩm, chế biến cao su chưa thật sự phát triển trên địa bàn tỉnh. Quy mô của ngành này còn nhỏ bé, chưa có những doanh nghiệp lớn, thương hiệu mạnh; chưa tương xứng với tiềm năng và lợi thế của tỉnh vốn là địa phương mạnh về công nghiệp chế biến gỗ, giấy, chế biến thực phẩm; sản xuất giường tủ, bàn ghế,… Phần lớn máy móc thiết bị phục vụ ngành này đều nhập khẩu.

Thị trường tiêu thụ chủ yếu là tiêu thụ trong nước, kim ngạch xuất khẩu không đáng kể, chỉ chiếm chiếm 6,8% tổng doanh thu. Đối với máy móc thiết bị chuyên dùng hoàn thiện phục vụ ngành sản xuất nông nghiệp và lâm nghiệp, thị trường tiêu thụ nước ngoài chiếm 57% tổng doanh thu. Thị trường xuất khẩu chủ yếu là Hoa Kỳ, Trung Quốc, Hồng Kông.

Với sự phát triển mạnh mẽ của cách mạng công nghiệp lần thứ tư, việc ứng dụng công nghệ vào sản xuất ngày càng trở nên phổ biến. Một số doanh nghiệp sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh ứng dụng công nghệ vào sản xuất, bao gồm công nghệ in 3D, robot,… Tuy nhiên, số lượng doanh nghiệp ứng dụng công nghệ còn hạn chế, tiềm năng ứng dụng công nghệ in 3D, robot vào sản xuất trong thời gian tới sẽ còn rất lớn, đây là cơ hội để thu hút các dự án đầu tư sản xuất các loại máy in 3D, robot vào tỉnh Bình Dương phục vụ nhu cầu trong nước và xuất khẩu.

#### Thực trạng sản xuất xe máy, xe đạp

Nhìn chung, đây là ngành có quy mô nhỏ. Sản xuất xe đạp và xe cho người khuyết tật là thế mạnh của tỉnh Bình Dương, tập trung nhiều doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài với nhiều thương hiệu mạnh trên thế giới. Sản xuất xe đạp và xe cho người khuyết tật chiếm đến 90,1% tổng doanh thu của ngành sản xuất mô tô, xe máy và xe đạp trên địa bàn tỉnh. Sản phẩm xe đạp chủ yếu là phụ tùng xe đạp; phương tiện và thiết bị xe đạp; yên xe và phụ kiện; xe đạp, phụ tùng xe các loại; vành xe đạp.

Nhìn chung, các sản phẩm ngành sản xuất mô tô, xe máy, xe đạp phần lớn là các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành sản xuất mô tô, xe máy, xe đạp. Trong đó, phụ tùng xe đạp, khung xe đạp chiếm giá trị cao nhất.

##### **Thị trường tiêu thụ ngành sản xuất mô tô, xe máy, xe đạp tỉnh Bình Dương**

Thị trường tiêu thụ sản phẩm mô tô, xe máy, xe đạp tỉnh Bình Dương bao gồm thị trường trong nước và thị trường nước ngoài. Trong đó, thị trường trong nước chiếm 57,8%, thị trường nước ngoài chiếm 42,2%. Theo số liệu của Cục Thống kê tỉnh Bình Dương, năm 2019 các doanh nghiệp thuộc ngành sản xuất mô tô, xe máy, xe đạp xuất khẩu sản phẩm trị giá 104,9 triệu USD, tương đương 2.414 tỷ đồng.

Các thị trường xuất khẩu chính bao gồm: Taiwan, United States of America, Belize, Sweden, United Kingdom, VietNam (xuất khẩu tại chỗ), Netherlands, British Virgin Islands, Thailand, Germany, Canada, Seychelles.

Ngành sản xuất mô tô, xe máy, xe đạp trên địa bàn tỉnh Bình Dương chủ yếu thuộc các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.

#### Thực trạng phát triển các sản phẩm cơ khí tiêu dùng

##### **Quy mô ngành cơ khí tiêu dùng**

Đến nay chưa có định nghĩa mang tính thống kê nào về cơ khí tiêu dùng. Dựa trên định nghĩa về hàng tiêu dùng và bản chất của hàng tiêu dùng, có thể xác định các ngành sau đây thuộc cơ khí tiêu dùng: (1) Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng kim loại; (2) Sản xuất đồ điện dân dụng; (3) Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn; (4) Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng. Trên cơ sở phân loại như trên, đến năm 2019 ngành sản xuất sản phẩm cơ khí tiêu dùng trên địa bàn tỉnh có 152 doanh nghiệp hoạt động, thu hút trên 26 ngàn lao động làm việc với tổng tài sản trên 23 ngàn tỷ đồng, doanh thu đạt trên 24 ngàn tỷ đồng. So với cả nước, tỉnh Bình Dương chiếm tỷ trọng 25,1% doanh thu.

##### **Sản phẩm ngành cơ khí tiêu dùng tỉnh Bình Dương**

Nhóm sản phẩm cơ khí tiêu dùng trên địa bàn tỉnh có quy mô lớn nhất thuộc ngành sản xuất giường tủ bàn ghế bằng kim loại, các loại đồ điện dân dụng; sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn. Trong đó, sản phẩm giường tủ, bàn ghế bằng kim loại đạt doanh thu hơn 7.000 tỷ đồng; đồ điện dân dụng doanh thu hơn 5.000 tỷ đồng; Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn đạt doanh thu trên 2.200 tỷ đồng.

##### **Thị trường tiêu thụ sản phẩm cơ khí tiêu dùng trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

Năm 2019 ngành cơ khí tiêu dùng xuất khẩu đạt kim ngạch 608,5 triệu USD, tương đương 14 ngàn tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 56,9% tổng doanh thu của ngành cơ khí tiêu dùng. Thị trường trong nước chiếm 43,1%. Các sản phẩm thuộc ngành sản xuất giường tủ bàn ghế bằng kim loại chiếm giá trị kim ngạch xuất khẩu cao nhất với trên 391,6 triệu USD; Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng với 127 triệu USD.

Sản phẩm cơ khí tiêu dùng trên địa bàn tỉnh được xuất khẩu sang nhiều quốc gia và vùng lãnh thổ, trong đó nhiều nhất là Hồng Kông chiếm 23,5% kim ngạch xuất khẩu, Hoa Kỳ chiếm 16,7%, Đài Loan chiếm 16,1%, Thái Lan chiếm 9,2%, Malaysia, Nhật Bản, Hàn Quốc,… Việt Nam cũng là một thị trường xuất khẩu (xuất khẩu tại chỗ) chiếm tỷ trọng tương đối khá đối với sản phẩm cơ khí tiêu dùng với 4,3% kim ngạch xuất khẩu.

Sản phẩm cơ khí tiêu dùng xuất khẩu sang các quốc gia và vùng lãnh thổ phần lớn do các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện. Năm 2019 kim ngạch xuất khẩu sản phẩm cơ khí tiêu dùng cao cấp trên địa bàn tỉnh Bình Dương do các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện chiếm tỷ trọng đến 94,2%, các doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước chỉ chiếm 5,8%.

#### Thực trạng phát triển ngành cơ khí ô tô và xe có động cơ khác

##### **Quy mô ngành cơ khí ô tô và xe có động cơ khác cả nước năm 2019**

Đến năm 2019 cả nước có 582 doanh nghiệp hoạt động trong ngành sản xuất ô tô và xe có động cơ khác, thu hút 150 ngàn lao động, tổng tài sản đạt 313,2 ngàn tỷ đồng, doanh thu đạt 340 ngàn tỷ đồng. Tỉnh Bình Dương có 42 doanh nghiệp hoạt động, thu hút 8.658 lao động làm việc, tổng tài sản đạt gần 13 ngàn tỷ đồng, doanh thu đạt 22,8 ngàn tỷ đồng, chiếm 6,7% tổng doanh thu của ngành sản xuất ô tô và xe có động cơ khác của cả nước. Trong đó, sản xuất ô tô và xe có động cơ khác chiếm 58,2% tổng doanh thu, còn lại là sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ.

Về loại hình doanh nghiệp, ngành cơ khí ô tô và xe có động cơ khác trên địa bàn tỉnh Bình Dương phần lớn là các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện. Một số doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước tham gia vào hoạt động sản xuất ngành cơ khí ô tô và xe có động cơ khác nhưng quy mô còn nhỏ bé.

##### **Sản phẩm ngành cơ khí ô tô và xe có động cơ khác trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

Sản phẩm chủ yêu gồm xe ô tô các loại; các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành ô tô gồm sản xuất túi khí an toàn, các loại phụ tùng khác của xe ô tô và xe có động cơ, bộ phân phối điện; dân dẫn điện cho xe ô tô,...

Bình Dương là một trong 9 địa phương có thế mạnh trong ngành sản xuất ô tô và xe có động cơ khác, sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành sản xuất ô tô tương đối phát triển. Tuy nhiên, tỉnh không có nhiều lợi thế so với 8 địa phương còn lại.

Hiện nay, sản xuất ô tô điện phát triển mạnh ở nhiều nước trên thế giới, một số doanh nghiệp sản xuất ô tô ở Việt Nam đang đầu tư vào sản xuất ô tô điện và cơ sở hạ tầng

##### **Thị trường tiêu thụ ngành cơ khí ô tô và xe có động cơ khác trên địa bàn tỉnh**

Thị trường tiêu thụ trong nước chiếm tỷ trọng lớn, chủ yếu là xe ô tô các loại. Thị trường nước ngoài chủ yếu là sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành ô tô. Sản phẩm xe ô tô chưa được xuất khẩu sang các nước. Trong cơ cấu kim ngạch xuất khẩu, doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước chiếm tỷ trọng 8,9%, các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chiếm đến 91,1% giá trị kim ngạch xuất khẩu. Trên địa bàn tỉnh Bình Dương có doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước có kim ngạch xuất khẩu ngành cơ khí ô tô và xe có động cơ khác với quy mô lớn, bao gồm phụ tùng ô tô, dây điện và cáp điện,… với thị trường xuất khẩu chủ yếu là Nhật Bản. Sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành ô tô và xe có động cơ khác được xuất khẩu chủ yếu sang Hàn Quốc, Nhật Bản, Đức, Singapore, Việt Nam (xuất khẩu tại chỗ),…

##### **Thực trạng công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí**

Ngành sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí tỉnh Bình Dương năm 2019 đạt doanh thu 45,4 ngàn tỷ đồng, chiếm 10,7% doanh thu ngành công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí cả nước.

##### **Thực trạng sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành sản xuất lắp ráp ô tô và phương tiện vận tải khác trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

Đến năm 2019 tỉnh bình Dương có 77 doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho ngành sản xuất lắp ráp ô tô và phương tiện vận tải khác với tổng doanh thu đạt 30,7 ngàn tỷ đồng. Trong đó, sản phẩm thiết bị điện cho ngành ô tô và phương tiện vận tải khác chiếm 57,7%, sản phẩm công nghiệp hỗ trợ phục vụ sản xuất lắp ráp ô tô chiếm 31,3%, sản phẩm công nghiệp hỗ trợ phục vụ sản xuất lắp ráp phương tiện vận tải khác chiếm 11,1%. Các sản phẩm chính bao gồm bộ dây dẫn điện ô tô; bình ắc quy; túi khí ô tô; linh kiện, phụ tùng xe ô tô; linh kiện, phụ tùng xe máy, xe đạp; khung, sườn xe đạp;…

Xét về loại hình doanh nghiệp, sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành sản xuất lắp ráp ô tô và phương tiện vận tải khác chủ yếu do các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài chi phối với 96,2% tổng doanh thu. Ngoài mạng điện cho xe ô tô có quy mô tương đối lớn, các sản phẩm của doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước tham gia sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành sản xuất lắp ráp ô tô và phương tiện vận tải khác có quy mô nhỏ, thuộc phân khúc có giá trị thấp, như cản xe hơn, thân xe.

Về thị trường tiêu thụ, sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành sản xuất lắp ráp ô tô và phương tiện vận tải khác trên địa bàn tỉnh chủ yếu phục vụ cho xuất khẩu, năm 2019 giá trị kim ngạch xuất khẩu đạt 1,19 tỷ USD, chiếm 89,3% tổng doanh thu, thị trường trong nước chỉ chiếm 10,7% tổng doanh thu. Các sản phẩm xuất khẩu bao gồm phụ tùng ô tô; máy móc thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác; dây điện;… Về thị trường xuất khẩu, Nhật Bản là thị trường xuất khẩu lớn nhất của tỉnh với các sản phẩm tiêu biểu gồm phụ tùng ô tô; máy móc thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác; Việt Nam là thị trường xuất khẩu đứng vị trí thứ ba (xuất khẩu tại chỗ) bao gồm các mặt hàng dây và cáp điện; máy móc thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác;… Như vậy, một số sản phẩm công nghiệp hỗ trợ được sản xuất trên địa bàn tỉnh Bình Dương được cung ứng cho các doanh nghiệp sản xuất sản phẩm hoàn thiện đang hoạt động trong nước.

##### **Thực trạng phát triển sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí chế tạo tỉnh**

Đến năm 2019, tỉnh Bình Dương có 83 doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí chế tạo với tổng doanh thu đạt 10 ngàn tỷ đồng, chiếm 30,7% doanh thu sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí chế tạo cả nước. Đây là ngành chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí chế tạo của cả nước. Mặc dù vậy, quy mô của ngành này còn khá nhỏ bé. Sản phẩm cơ khí chế tạo bao gồm bulon, ốc vít; linh kiện các loại; khuôn mẫu; thân mũi khoan dầu khí; mũi khoan; thép khuôn mẫu;… Khu vực có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu. Năm 2019 khu vực có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài chiếm 93,7% tổng doanh thu sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí chế tạo trên địa bàn tỉnh, doanh nghiệp có vốn trong nước chỉ chiếm 6,3%.

Về thị trường tiêu thụ, sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí chế tạo chủ yếu tiêu thụ ở thị trường trong nước. Năm 2019, giá trị kim ngạch xuất khẩu của các mặt hàng này đạt 70,7 triệu USD, chiếm 16,4% doanh thu của ngành.

#### Phân tích đánh giá những ngành, sản phẩm cơ khí tỉnh Bình Dương có nhiều lợi thế so với các địa phương trong cả nước.

* Ngành sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn: (1) Sản xuất cấu kiện kim loại, dịch vụ gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại; (2) Ống thép, lon các loại, bulong, ốc vít; (3) Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà ăn, nhà vệ sinh.
* Ngành sản xuất thiết bị điện: (1) Sản xuất đồ điện dân dụng; (2) Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại; (3) Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng.
* Ngành sản xuất máy móc thiết bị chưa được phân vào đâu: (1) Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp; (2) Sản xuất máy may các loại.
* Sản xuất phương tiện vận tải khác: Sản xuất xe đạp và xe cho người tàn tật

### **Phân tích đánh giá thực trạng môi trường đối với hoạt động ngành cơ khí**

Ngày 31 tháng 10 năm 2019 Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 3210/QĐ-UBND phê duyệt đề án “Điều tra, đánh giá thực trạng hoạt động và đề xuất các cơ chế chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp nằm ngoài khu công nghiệp, cụm công nghiệp ở địa bàn phía Nam chuyển đổi công năng, di dời vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp tỉnh Bình Dương. Theo đó, tỉnh có 289 doanh nghiệp ngành cơ khí có nguy cơ ô nhiễm, sự cố môi trường cần được di dời. Đây là những doanh nghiệp nằm ngoài các khu, cụm công nghiệp. Có một số ngành trong các ngành cơ khí có khả năng gây ô nhiễm môi trường cao, bao gồm gia công cơ khí, xử lý và phủ tráng kim loại (xi, mạ); luyện bột kim loại; sản xuất pin và ắc quy, sản xuất biến thế điện.

### **Phân tích đánh giá thực trạng đào tạo đối với ngành nghề cơ khí trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

#### Thực trạng lao động và trình độ chuyên môn của lao động ngành cơ khí

Số lượng doanh nghiệp ngành cơ khí tỉnh Bình Dương giai đoạn 2017-2019 tăng nhanh dẫn đến nhu cầu lao động tăng lên đáng kể. Quy mô lao động ngành cơ khí đến năm 2019 đạt 112 ngàn người, tăng bình quân 7,5%/năm. Những ngành có quy mô lao động cao nhất là sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (trừ máy móc thiết bị), ngành sản xuất thiết bị điện. Ngành sản xuất ô tô và xe có động cơ khác có số lao động thấp nhất.

Về trình độ chuyên môn được đào tạo, ngành cơ khí thu hút một lượng lớn lao động từ chưa qua đào tạo, đào tạo dưới 3 tháng đến sơ cấp. Các đối tượng này chiếm đến 42,8% tổng số lao động ngành cơ khí. Nếu tính cả lao động thuộc trình độ chuyên môn khác (chủ yếu theo kinh nghiệm) lên đến 76,8%. Lao động trình độ từ trung cấp trở lên chiếm 23,2%.

Ngoại ngữ là rào cản đối với lao động trong ngành cơ khí khi chỉ 56% doanh nghiệp đánh giá người lao động đáp ứng trình độ ngoại ngữ. Ngoài ra, doanh nghiệp ngành cơ khí gặp khó khăn trong vấn đề tuyển dụng lao động, cả về lao động phổ thông đến lao động trình độ cao.

#### Thực trạng đào tạo trên địa bàn tỉnh Bình Dương

Ngoài hệ thống các trường đại học, đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Dương có 103 cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp, trong đó có 07 trường cao đẳng, cao đẳng nghề; 10 trường trung cấp, trung cấp nghề. Có 02 trường cao đẳng, cao đẳng nghề công lập được thành lập thông các chương trình hợp tác đào tạo với nước ngoài, có khả năng đào tạo nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao trong ngành cơ khí và một số trường tư thục chất lượng đào tạo tốt.

Hầu hết các trường cao đẳng nghề, cao đẳng trên địa bàn tỉnh Bình Dương áp dụng mô hình đào tạo sinh viên gắn với thực tập tại các doanh nghiệp. Tỉnh Bình Dương phát triển mô hình doanh nghiệp đầu tư thành lập trường đồng thời cũng là chủ đầu tư các khu công nghiệp. Điều này giúp sinh viên dễ dàng tiếp cận thực tiễn hoạt động của doanh nghiệp, dễ tìm kiếm việc làm sau khi ra trường.

Tỉnh có 5 trường công lập, 01 trường tư thục được lựa chọn ngành, nghề trọng điểm giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2025 theo Quyết định 1769/QĐ-LĐTBXH phê duyệt ngành, nghề trọng điểm; trường được lựa chọn ngành, nghề trọng điểm.

Nhìn chung, mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Dương chưa đáp ứng nhu cầu đào tạo về số lượng và chất lượng do số lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn còn thấp, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đủ trình độ đào tạo ở cấp độ quốc tế, ASEAN còn khiêm tốn.

### **Thực trạng trình độ công nghệ của doanh nghiệp cơ khí trên địa bàn tỉnh**

Theo kết quả khảo sát của đơn vị tư vấn năm 2019 có 30% doanh nghiệp cơ khí có trình độ công nghệ tiên tiến, 44% doanh nghiệp có trình độ công nghệ trung bình tiên tiến và 26% doanh nghiệp có trình độ công nghệ trung bình. Nhìn chung, số lượng doanh nghiệp cơ khí có máy móc thiết bị đạt trình độ công nghệ tiên tiến còn thấp, số doanh nghiệp có máy móc thiết bị đạt trình độ trung bình còn cao. Về đầu tư công nghệ, theo kết quả khảo sát, có 16% doanh nghiệp đầu tư vào dây chuyền sản xuất tự động, 4% doanh nghiệp đầu tư robot, 7% doanh nghiệp đầu tư cho phần mềm công nghệ, 68% doanh nghiệp đầu tư máy móc thiết bị, công nghệ hiện đại. Theo kết quả điều tra của Tổng cục thống kê năm 2018, đối với ngành cơ khí tỉnh Bình Dương, hiện có 5,17% doanh nghiệp trang bị các loại dụng cụ cầm tay sử dụng điện; 81,9% doanh nghiệp sử dụng máy móc do người điều khiển, bao gồm cả các loại máy CNC; 12,93% doanh nghiệp sử dụng máy móc thiết bị do máy tính điều khiển. Kết quả khảo sát này cũng cho thấy có đến 42,24% doanh nghiệp ngành cơ khí tỉnh Bình Dương sử dụng máy móc thiết bị từ năm 2009 trở về trước, có 57,76% doanh nghiệp sử dụng máy móc thiết bị được sản xuất từ năm 2010-2018.

### **Đánh giá ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đến ngành cơ khí trên địa bàn tỉnh**

Đại dịch Covid-19 bùng phát lần thứ 4 từ ngày 27/4/2021 trên phạm vi cả nước nói chung và tỉnh Bình Dương nói riêng đã gây nên những hậu quả hết sức nghiêm trọng về kinh tế - xã hội. Đến nay, đại dịch Covid-19 về cơ bản đã được khống chế ở Bình Dương và TP.HCM. Tuy nhiên, xét trên bình diện cả nước và thế giới, đại dịch Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp. Số ca nhiễm trong nước tăng cao trong những ngày gần đây.

Đại dịch Covid-19 ảnh hưởng đến kinh tế tỉnh Bình Dương nói chung và ngành cơ khí nói riêng. Năm 2021 kinh tế tỉnh Bình Dương chỉ đạt tốc độ tăng trưởng 2,62% so với năm 2020, thấp nhất trong giai đoạn 2011-2021. Cơ khí là một trong những nhóm ngành chịu ảnh hưởng mạnh bởi đại dịch Covid-19 trong số các ngành công nghiệp chế biến chế tạo. Tốc độ tăng trưởng giá trị tăng thêm ngành cơ khí thấp hơn tốc độ tăng bình quân của ngành công nghiệp chế biến chế tạo. Tốc độ tăng trưởng ngành cơ khí năm 2021 chỉ đạt 0,11% so với năm 2020 trong khi toàn ngành công nghiệp chế biến chế tạo tăng bình quân 4,11%. Mặc dù vậy, trong cả thời kỳ 2011-2021 ngành cơ khí vẫn đạt tốc độ tăng trưởng bình quân cao hơn tốc độ tăng trưởng bình quân ngành công nghiệp chế biến chế tạo. Cụ thể, giai đoạn 2011-2015 ngành cơ khí tăng trưởng bình quân 10,6%/năm, ngành công nghiệp chế biến chế tạo tăng trưởng bình quân 8,93%/năm; giai đoạn 2016-2021 ngành cơ khí tăng trưởng bình quân 15,4%/năm.

### **Phân tích, đánh giá những kết quả đạt được, những hạn chế, nguyên nhân của ngành cơ khí trên địa bàn tỉnh Bình Dương.**

#### Những kết quả đạt được của ngành cơ khí tỉnh Bình Dương

* Ngành cơ khí tỉnh Bình Dương phát triển nhanh trong những năm gần đây, đóng góp đáng kể vào tăng trưởng công nghiệp và tăng tỷ trọng trong cơ cấu ngành công nghiệp chế biến chế tạo; Cung cấp máy móc thiết bị chuyên dùng hoàn thiện phục vụ sản xuất cho các ngành công nghiệp khác, cung cấp các sản phẩm cơ khí tiêu dùng cao cấp trên phạm vi cả nước và xuất khẩu; Đóng góp quan trọng vào kim ngạch xuất khẩu của tỉnh. Đến năm 2020 ngành cơ khí đóng góp khoảng 32,5% tổng kim ngạch xuất khẩu trên địa bàn tỉnh.
* Đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh, cung cấp sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho thị trường trong nước và xuất khẩu.
* Định hình và phát triển các sản phẩm cơ khí thế mạnh so với các địa phương khác trong cả nước.
* Thu hút nhiều doanh nghiệp quy mô lớn trong ngành cơ khí cả nước, gồm doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.
* Một số doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước sản xuất các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí có nhiều tiềm năng phát triển và có khả năng tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

#### Những hạn chế của ngành cơ khí tỉnh Bình Dương

Quy mô ngành cơ khí còn nhỏ bé, đặc biệt là cơ khí chế tạo máy, cơ khí chính xác và sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí.

Chưa đáp ứng nhu cầu cung cấp máy móc thiết bị phục vụ các ngành công nghiệp trên địa bàn về số lượng và chất lượng. Tỉnh Bình Dương chưa thu hút được những tập đoàn lớn trên thế giới về sản xuất máy móc thiết bị, chuyên dùng hoàn thiện phục vụ các ngành công nghiệp chế biến.

Chưa tạo được sự gắn kết giữa doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài và doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước trong việc ứng ứng sản phẩm công nghiệp hỗ trợ để tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Thành phần kinh tế có vốn đầu tư trong nước ngành cơ khí còn nhỏ bé.

Một số ngành cơ khí có nguy cơ ô nhiễm môi trường cao vẫn còn phân bố ngoài các khu, cụm công nghiệp tiềm ẩn nguy cơ ô nhiễm môi trường.

Ứng dụng công nghệ vào sản xuất được các doanh nghiệp quan tâm, tuy nhiên việc ứng dụng công nghệ vào hoạt động sản xuất hiện nay còn hạn chế, đặc biệt là các doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước.

#### Nguyên nhân kết quả đạt được, hạn chế

##### **Nguyên nhân kết quả đạt được**

Tỉnh Bình Dương đã thành công trong việc thu hút nhiều doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước quy mô lớn và doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đầu tư vào ngành cơ khí, góp phần nâng cao tỷ trọng ngành cơ khí trong cơ cấu ngành công nghiệp chế biến chế tạo trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Tỉnh Bình Dương nằm gần thành phố Hồ Chí Minh, một trong những thị trường tiêu thụ lớn nhất nước nên có nhiều lợi thế về thị trường tiêu thụ, đặc biệt là đối với sản phẩm cơ khí tiêu dùng.

Về nguồn nhân lực, tỉnh Bình Dương đã huy động nguồn nhân lực từ các địa phương khác nhằm đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực của doanh nghiệp phục vụ sản xuất công nghiệp nói chung và ngành cơ khí nói riêng.

Tỉnh đã khai thác tốt những tiềm năng, lợi thế của tỉnh và phát triển công nghiệp, đó là vị trí địa lý, nguồn lực đất đai và sự năng động, sáng tạo của lãnh đạo và người dân.

Về cơ chế chính sách, thời gian qua tỉnh Bình Dương đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách thu hút đầu tư phát triển công nghiệp, trong đó quy hoạch phát triển các khu công nghiệp và sớm đưa vào khai thác thu hút đầu tư đóng vai trò quan trọng trong thu hút đầu tư vào công nghiệp nói chung và cơ khí nói riêng.

##### **Nguyên nhân hạn chế**

Nội lực của ngành cơ khí trên địa bàn tỉnh nhìn chung còn hạn chế. Ngành sản xuất máy móc thiết bị chuyên dùng hoạn thiện chưa có nhiều doanh nghiệp có khả năng sản xuất các loại máy móc cung cấp cho các ngành công nghiệp chế biến trên địa bàn.

Đầu tư trực tiếp nước ngoài vào tỉnh Bình Dương chủ yếu vẫn tập trung vào các sản phẩm cơ khí tiêu dùng, sản phẩm công nghiệp hỗ trợ phục vụ xuất khẩu sang các nước, chưa tập trung vào sản xuất máy móc thiết bị phục vụ các ngành công nghiệp.

Thị trường tiêu thụ máy móc thiết bị, chuyên dùng hoàn thiện trên địa bàn tỉnh Bình Dương nói chung và Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam nhìn chung chưa hấp dẫn các tập đoàn lớn trên thế giới đầu tư vào các ngành này.

Có sự chênh lệch về trình độ phát triển giữa doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước trong ngành cơ khí dẫn đến những khó khăn trong việc các doanh nghiệp trong nước tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Những hạn chế về trình độ công nghệ trong sản xuất của doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước ảnh hưởng đến phát triển ngành cơ khí, đặc biệt doanh nghiệp quy mô nhỏ và vừa.

Hiện còn ít cơ sở giáo dục nghề nghiệp có khả năng đào tạo nguồn nhân lực ở cấp độ quốc tế, ASEAN để đáp ứng các ngành cơ khí đòi hỏi trình độ chuyên môn cao.

Mặc dù Chính phủ có nhiều chủ trương khuyến khích phát triển ngành cơ khí cả nước, tuy nhiên, các chính sách phát triển chưa có sự đột phá để khuyến khích phát triển ngành cơ khí.

## Phân tích, dự báo các yếu tố ảnh hưởng đến ngành cơ khí tỉnh Bình Dương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

### **Các yếu tố trong nước**

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Dương lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra mục tiêu đến năm 2030 Bình Dương trở thành trung tâm công nghiệp hiện đại, đến năm 2045 là đô thị thông minh của vùng và cả nước. Với đường lối phát triển công nghiệp như trên, dự báo sẽ tác động tích cực đến phát triển công nghiệp tỉnh Bình Dương nói chung và ngành cơ khí nói riêng.

Dự báo nhu cầu thị trường sản phẩm cơ khí trên địa bàn tỉnh Bình Dương nói riêng và Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam trong thời gian tới còn lớn do Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam là trung tâm công nghiệp lớn nhất của cả nước, tỉnh Bình Dương là một trong những trung tâm công nghiệp của Vùng.

Sản phẩm cơ khí trên địa bàn tỉnh Bình Dương dự báo trong thời gian tới sẽ chịu sự cạnh tranh rất lớn với các sản phẩm cơ khí nhập khẩu, đặc biệt là đối với những quốc gia Việt Nam đã ký các hiệp định song phương và đa phương. Các tập đoàn nước ngoài nhập khẩu hàng hóa để tiêu thụ thay vì sản xuất trong nước.

Thời kỳ 2021-2030 Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam tăng trưởng cao hơn tốc độ tăng trưởng bình quân chung của cả nước, tiếp tục là trung tâm công nghiệp lớn nhất nước. Điều này sẽ tác động tích cực đến phát triển ngành cơ khí trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Trong bối cảnh cả nước hình thành nhiều khu công nghiệp, khu kinh tế thu hút nhiều lao động đến làm việc, những địa phương có tỷ suất di cư thuần cao như Bình Dương sẽ đứng trước nhiều thách thức về thiếu hụt lao động cho các ngành kinh tế trong đó có ngành cơ khí.

Quy hoạch phát triển công nghiệp Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam đã xác định Bình Dương là một trong 3 địa phương được ưu tiên sản xuất sản phẩm công nghệ cao (chế tạo rô-bốt, thiết bị thông minh, hệ thống nano, CNC). Điều này đặt ra yêu cầu Bình Dương phải chuẩn bị các điều kiện cần thiết để phát triển các sản phẩm công nghệ cao trong thời kỳ 2021-2030.

Nghị quyết 115/NQ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về các giải pháp thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ đề xuất các chính sách dự báo ảnh hưởng tích cực đến phát triển ngành cơ khí tỉnh Bình Dương. Cụ thể:

Chính sách thu hút các dự án đầu tư FDI quy mô lớn có gắn với chính sách phát triển nhà cung cấp nội địa trên cơ sở mức độ ưu đãi và hỗ trợ được hưởng; thu hút các nhà đầu tư chiến lược, các tập đoàn đa quốc gia đầu tư, đặt trụ sở và thành lập các trung tâm nghiên cứu - phát triển (R&D), trung tâm đổi mới sáng tạo tại Việt Nam.

Xây dựng 05 Trung tâm kỹ thuật hỗ trợ phát triển công nghiệp vùng, gồm 03 trung tâm kỹ thuật hỗ trợ phát triển công nghiệp lĩnh vực cơ khí, điện tử và 02 Trung tâm nghiên cứu, phát triển công nghiệp lĩnh vực dệt may và da giày tại thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh và các địa phương có lợi thế phát triển công nghiệp chế biến, chế tạo.

Ban hành các quy định và tiêu chí về thu hút đầu tư FDI (1) Có tính đến quy hoạch không gian lãnh thổ, ngành nghề thu hút đầu tư; phân cấp thẩm quyền chấp thuận và cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư khi có dự án đầu tư nước ngoài tránh chồng chéo trùng lặp, đảm bảo tính đồng bộ và thống nhất trong quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội các địa phương và vùng kinh tế lãnh thổ; (2) Không khuyến khích cấp phép các dự án FDI sản xuất các linh kiện và phụ tùng có quy mô nhỏ, hàm lượng công nghệ thấp, sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên.

Như vậy, đối với Nghị quyết 115/NQ-CP, tỉnh Bình Dương cần khai thác những thế mạnh của tỉnh kết hợp với các chính sách của Trung ương để thu hút các dự án đầu tư FDI quy mô lớn có gắn với chính sách phát triển nhà cung cấp có vốn đầu tư trong nước để phát triển ngành cơ khí, đồng thời phát triển doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước trên địa bàn tỉnh có khả năng tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu; thu hút các nhà đầu tư chiến lược, các tập đoàn đa quốc gia đầu tư, đặt trụ sở và thành lập các trung tâm nghiên cứu - phát triển (R&D), trung tâm đổi mới sáng tạo tại Bình Dương.

Đối với nội dung ban hành các quy định và tiêu chí về thu hút đầu tư FDI có tính đến quy hoạch không gian lãnh thổ, ngành nghề thu hút đầu tư, Quyết định số 3318/QĐ-BCT năm 2017 phê duyệt quy hoạch phát triển công nghiệp vùng kinh tế trọng điểm phía Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 đã quy hoạch các ngành, sản phẩm cơ khí trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Tỉnh Bình Dương căn cứ chủ trương này đề xuất các bộ ngành Trung ương thu hút các dự án FDI những ngành cơ khí được quy hoạch ở Bình Dương cần được bố trí ở tỉnh Bình Dương.

Nghị định 80/2021/NĐ-CP ban hành nhiều cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, tỉnh Bình Dương vận dụng các chính sách này để phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành cơ khí, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, đào tạo doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành cơ khí đủ năng lực tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

### **Dự báo các yếu tố ngoài nước ảnh hưởng đến phát triển ngành cơ khí trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

Hội nhập kinh tế quốc tế, đặc biệt là Hiệp định thương mại tự do EVFTA và Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới dự báo sẽ tác động tích cực đến đến phát triển ngành cơ khí trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Các sản phẩm cơ khí trên địa bàn tỉnh Bình Dương sang thị trường này sẽ được hưởng các ưu đãi về thuế theo lộ trình cắt giảm thuế đã cam kết.

Bên cạnh những mặt tích cực, Hiệp định thương mại tự do EVFTA và hiệp định thương mại tự do thế hệ mới dự báo sẽ tạo ra nhiều thách thức đối với các doanh nghiệp Việt Nam nói chung và tỉnh Bình Dương nói riêng. Sản phẩm cơ khí nhập khẩu từ các thị trường này sẽ được giảm thuế, cạnh tranh với sản phẩm sản xuất trong nước, đặc biệt là các sản phẩm cơ khí tiêu dùng, ô tô,…

Cách mạng công nghiệp lần thứ tư dự báo sẽ thay đổi một cách cơ bản về phương thức sản xuất, đang từng bước xâm nhập vào mọi mặt của đời sống xã hội, hình thành nên các nhà máy thông minh, sản xuất thông minh, nhà ở thông minh và các hoạt động thông minh khác. Tác động của cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến ngành cơ khí dự báo sẽ rất lớn và toàn diện trong thời gian tới. Dự báo nhu cầu sử dụng robot thế hệ mới, côn gnghệ in 3D phục vụ hoạt động sản xuất sẽ gia tăng ở các doanh nghiệp trong phạm vi cả nước. Do đó, thu hút doanh nghiệp sản xuất robot, máy in 3D đầu tư vào tỉnh là phù hợp với xu hướng phát triển của cách mạng công nghiệp lần thứ tư và định hướng phát triển của Tỉnh.

Cách mạng công nghiệp lần thứ tư mang lại nhiều thách thức. Cách mạng công nghiệp 4.0 với sự tự động hóa cao độ ở nhiều ngành sản xuất, dự báo sẽ thay thế một lực lượng lớn lao động phổ thông ở các ngành thâm dụng lao động phổ thông. Cách mạng công nghiệp 4.0 gia tăng nhu cầu nguồn nhân lực gắn với các ngành nghề mới trong khi hệ thống giáo dục – đào tạo hiện nay chưa đáp ứng nhu cầu thị trường, đặc biệt là về chất lượng đào tạo.

Chiến tranh thương mại Mỹ Trung dự báo sẽ tác động đến kinh tế toàn cầu theo chiều hướng tiêu cực. Tuy nhiên, cũng có những yếu tố thuận lợi Việt Nam có thể tận dụng để đẩy mạnh xuất khẩu. Đó là, tỉnh Bình Dương có thể đẩy mạnh xuất khẩu những mặt hàng sang Hoa Kỳ có cùng mã HS với hàng hóa Trung Quốc bị Hoa Kỳ áp thuế, hoặc xuất khẩu sang Trung Quốc những hàng hóa có cùng mã HS với hàng hóa Hoa Kỳ xuất sang Trung Quốc bị áp thuế.

### **Dự báo tác động của đại dịch Covid-19 đến ngành cơ khí trên địa bàn tỉnh**

Dự báo giai đoạn 2021-2025 đại dịch Covid-19 sẽ tiếp tục ảnh hưởng đến kinh tế - xã hội cả nước nói chung và tỉnh Bình Dương nói riêng, ảnh hưởng đến quyết định thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài nếu công tác phòng chống dịch không đạt hiệu quả, đồng thời dẫn đến khả năng dịch chuyển sản xuất của các doanh nghiệp đang đầu tư trên địa bàn tỉnh sang một số khu vực chống dịch tốt hơn.

### **Đánh giá những lợi thế, hạn chế, cơ hội và thách thức đối với phát triển ngành cơ khí tỉnh Bình Dương**

#### Lợi thế

Là một trong những địa phương có thế mạnh về cơ khí của cả nước, sự phát triển tương đối đồng đều, hình thành nên hệ sinh thái các sản phẩm ngành cơ khí có thể hỗ trợ lẫn nhau.

Tỉnh Bình Dương thu hút nhiều tập đoàn cơ khí thương hiệu mạnh trên thế giới và trong nước đến đầu tư, tạo nên vị thế quan trọng để tỉnh thu hút các tập đoàn lớn đầu tư vào ngành cơ khí.

Tỉnh Bình Dương phát triển mạng lưới các trường đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao, có 03 trường cao đẳng, cao đẳng nghề được chọn ngành, nghề trọng điểm với các ngành nghề cơ khí được đào tạo ở cấp độ quốc tế, ASEAN.

Tỉnh Bình Dương có vị trí địa lý thuận lợi, cơ sở hạ tầng phát triển, quỹ đất quy hoạch công nghiệp quy mô lớn, hình thành các khu công nghiệp công nghệ cao nên có nhiều lợi thế thu hút các dự án đầu tư quy mô lớn, công nghệ cao trong ngành cơ khí.

Tỉnh có địa hình cao, nền đất cứng nên có nhiều lợi thế trong đầu tư phát triển công nghiệp, đặc biệt là trong bối cảnh biến đổi khí hậu diễn biến ngày càng phức tạp.

#### Hạn chế

Bình Dương là một trong những địa phương có thế mạnh về cơ khí trong cả nước, nhưng chưa có ngành, sản phẩm cơ khí có lợi thế vượt trội so với các địa phương khác trong cả nước. Phần lớn các ngành, sản phẩm cơ khí có quy mô nhỏ. Tỉnh chưa có các ngành cơ khí mang tính dẫn dắt.

Ngành cơ khí chuyên dụng phục vụ các ngành công nghiệp chưa thật sự phát triển, quy mô nhỏ bé. Tỉnh chưa thu hút được những doanh nghiệp hàng đầu thế giới về sản xuất máy móc thiết bị chuyên dùng hoàn thiện phục vụ các ngành công nghiệp.

Tỉnh Bình Dương có thế mạnh về công nghiệp sản xuất đồ gỗ xuất khẩu, tuy nhiên chưa có ngành công nghiệp sản xuất máy móc thiết bị phục vụ ngành chế biến gỗ, sản xuất sản phẩm gỗ cao cấp cung cấp cho ngành sản xuất đồ gỗ xuất khẩu.

Các doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước về sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí chưa đủ năng lực tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu, quy mô còn nhỏ bé.

Năng lực đào tạo trên địa bàn tỉnh Bình Dương còn thấp.

#### Cơ hội

Quyết định số 3318/QĐ-BCT ngày 28 tháng 8 năm 2017 phê duyệt quy hoạch phát triển công nghiệp Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 quy hoạch tỉnh Bình Dương “Trở thành một trong các trung tâm cơ khí mạnh của Vùng, tập trung sản xuất cơ khí chuyên dụng phục vụ các ngành công nghiệp, gia công, sản xuất phụ tùng, linh kiện, cụm chi tiết; cơ khí tiêu dùng; sản xuất thép chất lượng cao; cơ khí chính xác, cơ khí lắp ráp, cơ khí sửa chữa; máy móc thiết bị phục vụ nông - lâm nghiệp (máy kéo, máy nông nghiệp, thiết bị chế biến nông - lâm sản); sản phẩm cơ khí tiêu dùng cao cấp”. Điều này tạo cho tỉnh nhiều cơ hội trong việc thu hút đầu tư vào ngành cơ khí.

Với sự phát triển nhanh chóng của khoa học và công nghệ, đặc biệt là cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhu cầu các sản phẩm cơ khí gắn với sự phát triển của cách mạng lần thứ tư gia tăng mạnh mẽ trên phạm vi toàn cầu, bao gồm robot thế hệ mới, máy in 3D, các loại máy móc thiết bị cơ khí sử dụng năng lượng tái tạo thay thế năng lượng hóa thạch, các sản phẩm cơ khí phục vụ sản xuất, tiêu dùng tích hợp trí tuệ nhân tạo,… Điều này tạo cơ hội thu hút đầu tư phát triển các ngành, sản phẩm cơ khí thế hệ mới trên địa bàn tỉnh.

#### Thách thức

Phát triển ngành cơ khí trên địa bàn tỉnh Bình Dương chịu áp lực cạnh tranh đối với các sản phẩm cơ khí nhập khẩu cũng như các sản phẩm cơ khí từ các địa phương khác trong cả nước, đặc biệt đối với những địa phương có thế mạnh đối với các ngành cơ khí, gồm sản xuất ô tô, sản xuất máy sản xuất phục vụ nông nghiệp, sản xuất thiết bị điện, các sản phẩm cơ khí tiêu dùng nhập khẩu,…

Tỉnh phụ thuộc rất lớn vào lao động nhập cư. Bảo đảm nguồn nhân lực cho phát triển công nghiệp nói chung và ngành cơ khí nói riêng trên địa bàn tỉnh thời kỳ 2021-2030 là một thách thức to lớn, đặc biệt là nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn kỹ thuật.

Đại dịch Covid-19 dự báo còn diễn biến phức tạp, phương án sống chung với Covid được nhiều quốc gia trên thế giới và Việt Nam tính đến. Điều này tạo nên thách thức rất lớn đối với sản xuất công nghiệp tỉnh Bình Dương nói chung và ngành cơ khí nói riêng.

# Phần 3.

# ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NGÀNH CƠ KHÍ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG ĐẾN NĂM 2030

## Quan điểm, mục tiêu phát triển ngành cơ khí tỉnh Bình Dương đến năm 2030

### **Quan điểm phát triển ngành cơ khí**

Phát triển ngành cơ khí trên địa bàn tỉnh đặt trong mối quan hệ tổng thể với phát triển kinh tế - xã hội và phát triển công nghiệp Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và cả nước; phù hợp với quy hoạch phát triển công nghiệp Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 được Bộ Công Thương phê duyệt tại Quyết định số 3318/QĐ-BCT; phù hợp với Nghị quyết 115/NQ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về giải pháp phát triển công nghiệp hỗ trợ; **phù hợp với Nghị định 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ** quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa**; phù hợp với Quy hoạch tỉnh Bình Dương thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.**

**Phát triển ngành cơ khí dựa trên nền tảng ứng dụng công nghệ, tự động hóa, sản xuất thông minh, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh sản phẩm cơ khí, giảm thâm dụng lao động phổ thông.**

**Tạo bước đột phá trong phát triển ngành cơ khí trên cơ sở phát triển các sản phẩm cơ khí công nghệ cao, ứng dụng công nghệ cao phục vụ tiêu dùng trong nước và xuất khẩu; sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí đủ khả năng tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu; đổi mới mô hình sản xuất trên cơ sở phát triển các khu công nghiệp tập trung gắn với mô hình** cụm liên kết ngành sản xuất các linh kiện, phụ tùng các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo ưu tiên phát triển.

**Huy động nguồn lực từ các thành phần kinh tế, bao gồm thành phần kinh tế có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, thành phần kinh tế có vốn đầu tư trong nước vào phát triển ngành cơ khí. Nâng cao năng lực sản xuất của các doanh nghiệp cơ khí hiện hữu trên địa bàn, đồng thời thu hút đầu tư mới từ các tập đoàn nước ngoài và các tập đoàn có vốn đầu tư trong nước có thương hiệu mạnh trên toàn quốc.**

**Vận dụng các chính sách của Trung ương gắn với khai thác những tiềm năng, lợi thế và nguồn lực của địa phương, sự chủ động của tỉnh, đặc biệt các chính sách thu hút đầu tư các tập đoàn lớn trên thế giới, chính sách phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ngành cơ khí.**

**Đối với ngành gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại và những phân khúc có nguy cơ ô nhiễm môi trường, chỉ thu hút những dự án đầu tư mới có máy móc thiết bị hiện đại, công nghệ tiên tiến, công nghệ cao. Đối với những dự án hiện đang hoạt động trong các ngành gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại và những phân khúc có nguy cơ ô nhiễm môi trường có máy móc thiết bị, công nghệ lạc hậu, sẽ thực hiện đầu tư đổi mới máy móc thiết bị hiện đại, công nghệ tiên tiến; có kế hoạch di dời các dự án có nguy cơ ô nhiễm môi trường cao đang nằm ngoài các khu, cụm công nghiệp vào các khu, cụm công nghiệp.**

### **Mục tiêu phát triển ngành cơ khí**

#### Mục tiêu tổng quát

**Phấn đấu đến năm 2030, Bình Dương sẽ trở thành một trong những địa phương có ngành cơ khí phát triển mạnh, đóng góp quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bình Dương và Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam; thu hút các tập đoàn lớn đầu tư các dự án sản xuất máy móc thiết bị phục vụ các ngành công nghiệp trong nước và xuất khẩu; phát triển đội ngũ doanh ngũ doanh nghiệp nhỏ và vừa có vốn đầu tư trong nước đủ khả năng tham gia cung ứng sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho các tập đoàn lớn trong và ngoài nước để tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu; hình thành và phát triển một số sản phẩm cơ khí chủ lực.**

**Thời kỳ 2021-2030 các ngành, sản phẩm cơ khí tỉnh Bình Dương sẽ phát triển mạnh gồm: (1) Sản xuất máy móc thiết bị chuyên dùng hoàn thiện, sản xuất sản phẩm cơ khí phục vụ ngành chế biến gỗ và sản xuất đồ gỗ xuất khẩu và tiêu dùng trong nước; (2) Sản xuất máy móc thiết bị chuyên dùng hoàn thiện phục vụ sản xuất các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành dệt may, da giày, điện tử, ngành cơ khí lắp ráp ô tô, ngành cơ khí chế tạo, công nghiệp công nghệ cao; (3) Sản xuất các sản phẩm cơ khí cho ngành sản xuất đồ gỗ, sản xuất máy phát điện, sản phẩm tủ bảng điện, thiết bị đóng cắt điện hạ thế; (4) Sản xuất sản phẩm cơ khí tiêu dùng cao cấp, sản xuất sản phẩm công nghiệp ô tô, sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí, sản xuất thiết bị điện, robot, máy in 3D.**

**Phát triển nguồn nhân lực đạt trình độ quốc tế, ASEAN đáp ứng yêu cầu phát triển ngành, sản phẩm cơ khí.**

**Hình thành và phát triển chuỗi cung ứng ngành cơ khí, liên kết phát triển giữa doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí với doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp hoàn thiện; giữa ngành sản xuất máy móc thiết bị chuyên dùng hoàn thiện với các ngành công nghiệp chế biến chế tạo khác.**

#### Mục tiêu cụ thể:

Tốc độ tăng trưởng giá trị tăng thêm ngành cơ khí giai đoạn 2021-2025 đạt bình quân 13-15%/năm, giai đoạn 2026-2030 đạt bình quân 15-17,2%/năm.

Đến năm 2025 ngành cơ khí chiếm tỷ trọng 22,8% trong cơ cấu giá trị tăng thêm ngành công nghiệp chế biến chế tạo. Đến năm 2030 chiếm 29,2%.

Giai đoạn 2022-2025 xây dựng 01 khu công nghiệp chuyên ngành cơ khí để thu hút các dự án đầu tư sản xuất sản phẩm cơ khí thuộc các tập đoàn, doanh nghiệp trong và ngoài nước. Khu công nghiệp chuyên ngành cơ khí được thành lập mới sẽ là khu công nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Thời kỳ 2021-2030 Bình Dương thu hút thành công các tập đoàn lớn có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài và các tập đoàn lớn trong nước đầu tư xây dựng các dự án sản xuất các sản phẩm công nghệ cao ngành cơ khí gồm robot, máy in 3D, pin điện; xây dựng các trung tâm nghiên cứu phát triển ngành cơ khí.

Đến năm 2025 xây dựng ít nhất 01 khu công nghiệp tập trung theo mô hình liên kết ngành sản xuất các linh kiện, phụ tùng các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo ưu tiên phát triển.

Thu hút các dự án có vốn đầu tư trong nước xây dựng các nhà máy sản xuất sản phẩm cơ khí ô tô và sản phẩm công nghiệp hỗ trợ trong và ngoài ngành ô tô phục vụ nhu cầu thị trường phía Nam và xuất khẩu, góp phần nâng cao tỷ lệ nội địa hóa sản phẩm cơ khí.

Đến năm 2025 các doanh nghiệp cơ khí tỉnh Bình Dương có khả năng cung cấp các sản phẩm cơ khí đạt tiêu chuẩn quốc tế cho ngành chế biến gỗ và sản xuất đồ gỗ, từng bước thay thế hàng nhập khẩu. Đến năm 2030 ngành cơ khí tỉnh Bình Dương có khả năng sản xuất các loại máy móc thiết bị chuyên dùng hoàn thiện đạt tiêu chuẩn quốc tế phục vụ ngành công nghiệp chế biến gỗ và đồ gỗ và các ngành công nghiệp khác; sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí; linh kiện, phụ tùng ô tô; sản xuất thiết bị điện, robot, máy in 3D.

Đến năm 2025 tỉnh Bình Dương hình thành một số trung tâm nghiên cứu phát triển thuộc các tập đoàn lớn trong và ngoài nước, thuộc các viện – trường.

Phát triển các doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước đủ năng lực tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu cung cấp các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước; hình thành cụm liên kết ngành cơ khí.

Phát triển các dự án doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo ngành cơ khí có khả năng thương mại hóa.

## Định hướng phát triển các ngành, sản phẩm cơ khí tỉnh Bình Dương

### **Định hướng chung**

Để thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, khuyến khích doanh nghiệp tái cấu trúc ngành cơ khí theo hướng tăng cường ứng dụng công nghệ, tự động hóa sản xuất, khai thác những cơ hội mang lại từ đại dịch để phát triển các ngành, sản phẩm cơ khí có nhu cầu tăng cao từ thị trường trong và ngoài nước, đặc biệt là các sản phẩm cơ khí tiêu dùng có các tính năng khử khuẩn, bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng.

Thu hút các tập đoàn lớn, doanh nghiệp có vốn đầu tư trong và ngoài nước đầu tư các dự án sản xuất máy móc thiết bị chuyên dùng hoàn thiện, các sản phẩm cơ khí phục vụ ngành chế biến gỗ và sản xuất đồ gỗ; sản xuất máy móc thiệt bị chuyên dùng hoàn thiện phục vụ sản xuất các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành dệt may, da giày, điện tử, ngành cơ khí lắp ráp ô tô, máy phát điện, sản phẩm tủ bảng điện, thiết bị đóng cắt điện hạ thế,ngành cơ khí chế tạo, các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho công nghệ cao; sản xuất các sản phẩm cơ khí tiêu dùng cao cấp, sản phẩm công nghiệp ô tô, sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí, sản xuất thiết bị điện, robot, máy in 3D.

Đối với các sản phẩm cơ khí mang tính đột phá, công nghệ cao (robot, máy in 3D, pin điện); các trung tâm nghiên cứu phát triển sẽ ưu tiên thu hút các tập đoàn lớn có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài và các tập đoàn lớn có vốn đầu tư trong nước có thế mạng trong ngành cơ khí.

Hạn chế thu hút đầu tư, không thu hút ngành nghề luyện thép, luyện kim, sản xuất các sản phẩm cơ khí có công đoạn làm sạch bề mặt kim loại bằng hóa chất, sơn dung môi ngoài các khu, cụm công nghiệp; không thu hút loại hình gia công xi mạ; không thu hút đầu tư tại các khu vực chưa có cơ sở hạ tầng thoát nước, có nguy cơ gây nhiễm (kể cả khu vực phía Bắc của tỉnh).

Thu hút các dự án đầu tư là các doanh nghiệp, tập đoàn có vốn đầu tư nước ngoài quy mô lớn ngành cơ khí gắn với phát triển nhà cung cấp là những doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước trên địa bàn tỉnh Bình Dương; thu hút các nhà đầu tư chiến lược, các tập đoàn đa quốc gia đầu tư, đặt trụ sở và thành lập các trung tâm nghiên cứu - phát triển (R&D), trung tâm đổi mới sáng tạo ngành cơ khí trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Thu hút các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đầu tư sản xuất các sản phẩm hoàn chỉnh đặt nhà máy sản xuất cấp khu vực tại Bình Dương để tạo điều kiện cho các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ trong nước tham gia vào chuỗi cung ứng của các tập đoàn đa quốc gia.

### **Định hướng sản xuất máy móc và thiết bị chuyên dùng hoàn thiện phục vụ ngành công nghiệp chế biến gỗ và sản phẩm gỗ**

#### Mục tiêu phát triển ngành sản xuất máy chuyên dụng phục vụ ngành công nghiệp chế biến gỗ và sản phẩm gỗ

Phát triển Bình Dương trở thành địa phương mạnh về ngành sản xuất máy móc thiết bị chuyên dùng hoàn thiện ngành chế biến gỗ và sản phẩm gỗ, sản xuất các sản phẩm cơ khí phục vụ sản xuất đồ gỗ, thay thế hàng nhập khẩu và xuất khẩu sang các nước.

#### Định hướng phát triển máy móc thiết bị, chuyên dùng hoàn thiện phục vụ các ngành công nghiệp chế biến gỗ và sản phẩm gỗ

* Các loại sản phẩm tập trung phát triển gồm: (1) Các loại máy chế biến gỗ thế hệ mới và sản xuất sản phẩm gỗ thế hệ mới, ứng dụng công nghệ cao, sản xuất ra các sản phẩm gỗ cao cấp làm nguyên liệu sản xuất đồ gỗ cao cấp cho tiêu dùng trong nước và xuất khẩu; (2) Các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí phục vụ chế biến gỗ, sản xuất đồ gỗ; (3) Các loại bằng chuyền, robot, máy in 3D phục vụ ngành chế biến gỗ, sản xuất đồ gỗ.
* Định hướng đầu tư:
* Thu hút các tập đoàn lớn có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài và có vốn đầu tư trong nước có thương hiệu mạnh về sản xuất máy chế biến gỗ và sản phẩm gỗ đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất máy chế biến gỗ và sản phẩm gỗ trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
* Khuyến khích và tạo các điều kiện để các doanh nghiệp sản xuất máy chế biến gỗ và sản phẩm gỗ hiện đang hoạt động trên địa bàn tỉnh Bình Dương đầu tư mở rộng sản xuất, sản xuất máy chế biến gỗ theo hướng hiện đại.
* Định hướng thị trường tiêu thụ: Máy móc thiết bị phục vụ các doanh nghiệp chế biến gỗ, sản xuất đồ gỗ trên địa bàn tỉnh, cả nước và xuất khẩu.

Định hướng phân bố sản xuất: Bố trí vào các khu, cụm công nghiệp, trong đó tập trung các khu, cụm công nghiệp có nhiều doanh nghiệp chế biến gỗ, sản xuất đồ gỗ hoạt động.

### **Định hướng phát triển ngành sản xuất thiết bị điện**

#### Mục tiêu

Thời kỳ 2021-2030 phát triển ngành sản xuất thiết bị điện trở thành một trong những ngành cơ khí chủ lực của tỉnh, phấn đấu đến năm 2030 ngành sản xuất thiết bị điện tỉnh Bình Dương vươn lên vị trí thứ 3 của cả nước.

Tốc độ tăng trưởng doanh thu ngành sản xuất thiết bị điện giai đoạn 2021-2025 ước đạt 8,5%/năm; giai đoạn 2026-2030 ước đạt 15%/năm.

#### Định hướng phát triển ngành sản xuất thiết bị điện tỉnh đến năm 2030

* Định hướng phát triển sản phẩm thiết bị điện: Sản xuất thiết bị dây dẫn điện; đồ điện dân dụng; pin điện; mô tơ, máy phát điện, máy biến thế điện, tủ bảng điện, thiết bị đóng ngắt điện hạ thế. Sản xuất đồ điện dân dụng trên địa bàn tỉnh Bình Dương thời kỳ 2021-2030 sẽ hướng đến các sản phẩm thông minh, ứng dụng công nghệ cao, tích hợp trí tuệ nhân tạo và chú trọng đến bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng.
* Định hướng thị trường tiêu thụ:
* Sản phẩm dây và thiết bị dây dẫn chủ yếu phục vụ xuất khẩu và xuất khẩu tại chỗ gắn với chuỗi cung ứng toàn cầu của các tập đoàn nước ngoài.
* Sản phẩm đồ điện dân dụng phục vụ nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.
* Sản phẩm pin điện sẽ hướng đến thị trường nước ngoài, gắn với tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu.
* Sản phẩm mô tơ, máy phát, biến thế điện sẽ hướng đến sẽ hướng đến thị trường nước ngoài, gắn với tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu.
* Định hướng thị trường nước ngoài: tăng cường và mở rộng khai thác thị trường các nước đang phát triển gần với Việt Nam, có trình độ phát triển cơ khí thấp hoặc ngang bằng Việt Nam, có nhu cầu lớn như Indonesia, Philippines, Bangladesh, Campuchia, Myanmar.
* Định hướng thu hút đầu tư: Trong thời kỳ 2021-2030, ngành sản xuất thiết bị điện hoạt động trên nền tảng các doanh nghiệp hiện có, đồng thời thu hút các nhà đầu tư mới trong và ngoài nước. Đối với các dự án đầu tư mới, ưu tiên thu hút đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao, sản phẩm ứng dụng công nghệ cao, sản phẩm thông minh. Đối với các dự án hiện đang hoạt động, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư đổi mới máy móc thiết bị hiện đại, công nghệ tiên tiến.
* Định hướng phân bố không gian ngành sản xuất thiết bị điện: Các dự án đầu tư mới ngành sản xuất thiết bị điện bố trí vào các khu công nghiệp. Đối với các dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao, sản phẩm ứng dụng công nghệ cao sẽ bố trí vào các khu công nghiệp công nghệ cao.

### **Định hướng phát triển ngành sản xuất lắp ráp ô tô**

#### Mục tiêu phát triển:

Phát triển tỉnh Bình Dương trở thành địa phương có thế mạnh về ngành sản xuất ô tô và xe có động cơ khác của cả nước. Phấn đấu đến năm 2030 tỉnh Bình Dương đứng thứ 5 cả nước về ngành sản xuất ô tô và xe có động cơ khác, tốc độ tăng trưởng bình quân thời kỳ 2020-2030 đạt bình quân 14%/năm.

#### Định hướng phát triển ngành sản xuất lắp ráp ô tô trên địa bàn tỉnh

* Định hướng về đầu tư:
* Đầu tư phát triển ngành sản xuất lắp ráp ô tô trên địa bàn tỉnh Bình Dương thời kỳ 2021-2030 trên cơ sở các doanh nghiệp sản xuất ô tô hiện đang hoạt động trên địa bàn, khuyến khích và tạo các điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp mở rộng quy mô sản xuất, hướng đến sản xuất sản phẩm ô tô thân thiện môi trường, ô tô điện,…
* Tập trung thu hút các doanh nghiệp sản xuất xe ô tô điện trên thế giới đầu tư vào Bình Dương.
* Thu hút các doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành ô tô, đặc biệt là các doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước.
* Thu hút các tập đoàn lớn có vốn đầu tư trong nước đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất, lắp ráp các sản phẩm cơ khí ngành ô tô.
* Định hướng về thị trường tiêu thụ:
* Đối với sản phẩm ô tô, thị trường tiêu thụ ô tô chủ yếu là thị trường trong nước. Trong dài hạn sẽ hướng đến xuất khẩu.
* Đối với sản phẩm là phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác, thị trường chủ yếu là xuất khẩu sang các nước gắn với chuỗi cung ứng toàn cầu và xuất khẩu tại chỗ; xuất khẩu sản phẩm cơ khí ô tô sang các thị trường trọng điểm của Việt Nam, đặc biệt là thị trường Hoa Kỳ.
* Định hướng về phân bố không gian
* Đối với các dự án đầu tư mới trong lĩnh vực sản xuất, lắp ráp ô tô: bố trí vào các khu công nghiệp.
* Đối với các dự án đầu tư mới trong lĩnh vực sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác: bố trí vào các khu, cụm công nghiệp, đặc biệt là các khu công nghiệp được bố trí dự án sản xuất, lắp ráp ô tô.

### **Định hướng phát triển công nghiệp sản xuất robot, máy in 3D**

#### Mục tiêu phát triển

Phát triển ngành công nghiệp sản xuất robot và máy in 3D trở thành ngành có thế mạnh trên địa bàn tỉnh; hình thành hệ sinh thái nghiên cứu, sản xuất robot, máy in 3D trên địa bàn.

#### Định hướng phát triển sản xuất robot, máy in 3D trên địa bàn tỉnh

* Định hướng thu hút đầu tư phát triển sản xuất robot, máy in 3D:
* Thu hút các tập đoàn lớn trên thế giới trong lĩnh vực sản xuất robot, máy in 3D đầu tư vào Bình Dương, sản xuất các robot, máy in 3D các loại phục vụ ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh, thị trường trong nước và xuất khẩu.
* Phát triển các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực sản xuất robot, máy in 3D trên địa bàn tỉnh.
* Định hướng thị trường tiêu thụ: Thị trường tiêu thụ robot, máy in 3D bao gồm thị trường trong nước và xuất khẩu. Đối với thị trường trong nước, các sản phẩm robot, máy in 3D góp phần phục vụ ngành công nghiệp chế biến trên địa bàn tỉnh và cả nước, các doanh nghiệp nhỏ và vừa,…; phục vụ các ngành chế biến gỗ và sản xuất đồ gỗ; phục vụ ngành công nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô trên địa bàn tỉnh Bình Dương, Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và cả nước.
* Định hướng tổ chức không gian:
* Các dự án đầu tư sản xuất robot, máy in 3D thuộc các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài được bố trí vào các khu công nghiệp công nghiệp công nghệ cao, khu công nghiệp khoa học công nghệ.
* Đối với các dự án khởi nghiệp sáng tạo có vốn đầu tư trong nước sẽ bố trí vào khu công nghiệp khoa học công nghệ được quy hoạch trên địa bàn huyện Bàu Bàng.

### **Định hướng phát triển sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí**

##### **Mục tiêu**

* Thời kỳ 2021-2030 tỉnh Bình Dương có khả năng sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí đạt tiêu chuẩn quốc tế cung ứng cho các tập đoàn sản xuất sản phẩm công nghiệp hoàn thiện trên địa bàn tỉnh và cả nước
* Phát triển đội ngũ doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước có khả năng cung ứng sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí cho các tập đoàn có vốn đầu tư trong nước và nước ngoài tham gia vào chuỗi cungn ứng toàn cầu.

##### **Định hướng phát triển**

* Sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí tập trung phát triển: Các loại phụ tùng và bộ phận phụ trợ phục vụ sản xuất lắp ráp ô tô; dây, cáp điện; động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy); khuôn đúc; sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho công nghiệp công nghệ cao; ốc vít chất lượng cao; sản phẩm cơ khí cung ứng cho ngành sản xuất đồ gỗ.
* Định hướng thu hút đầu tư:
* Thu hút các dự án đầu tư mới thuộc các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đầu tư sản xuất các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho công nghiệp công nghệ cao.
* Khuyến khích mở rộng quy mô sản xuất đối với những dự án đang hoạt động, đầu tư đổi mới máy móc thiết bị hiện đại, công nghệ tiên tiến hướng đến sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ đạt tiêu chuẩn quốc tế.
* Thu hút các dự án có vốn đầu tư trong nước đầu tư phát triển các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí.
* Định hướng thị trường tiêu thụ:
* Đối với thị trường trong nước, sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí cung ứng cho các doanh nghiệp sản xuất sản phẩm hoàn chỉnh trong nước và trên địa bàn tỉnh, từng bước thay thế hàng nhập khẩu. Tạo sự kết nối giữa doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ và các doanh nghiệp sản xuất máy móc thiết bị hiện có trên địa bàn.
* Đối với thị trường nước ngoài, sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí xuất khẩu sang các nước gắn với chuỗi cung ứng toàn cầu, đặc biệt là với các nước Việt Nam tham gia Hiệp định thương mại tự do.
* Định hướng phân bố dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí:
* Các dự án đầu tư mới sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí bố trí vào các khu, cụm công nghiệp được quy hoạch. Đối với các dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho công nghiệp công nghệ cao bố trí vào các khu công nghiệp sản xuất sản phẩm công nghệ cao, bao gồm khu công nghiệp Protrade, khu công nghiệp Việt Hương 2, Khu công nghiệp Bàu Bàng, khu công nghiệp Mapletree và các khu công nghiệp dự kiến quy hoạch trong thời gian tới.
* Đối với các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ còn lại có thể bố trí vào các khu công nghiệp tập trung có các dự án thuộc ngành cơ khí; bố trí vào các cụm công nghiệp hỗ trợ được quy hoạch mới.
* Bố trí các doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí quy mô nhỏ và vừa vào khu nhà xưởng cao tầng sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ.

### **Định hướng sản xuất sản phẩm cơ khí tiêu dùng cao cấp**

#### Mục tiêu:

Phát triển tỉnh Bình Dương thành địa phương có thế mạnh về sản phẩm cơ khí tiêu dùng cao cấp, hướng đến sản xuất sản phẩm thông minh.

#### Định hướng phát triển:

* Định hướng đầu tư:
* Thu hút các dự án đầu tư mới sản xuất các sản phẩm cơ khí tiêu dùng cao cấp, ưu tiên các dự án đầu tư với máy móc thiết bị hiện đại, công nghệ tiên tiến, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất.
* Khuyến khích các doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh đầu tư đổi mới máy móc thiết bị hiện đại, công nghệ tiên tiến, ứng dụng công nghệ cao vào hoạt động sản xuất, sản xuất sản phẩm thông minh, mở rộng quy mô sản xuất.
* Định hướng về sản phẩm: Sản phẩm đồ điện gia dụng; sản phẩm thiết bị gia dụng nhiệt điện, đồ dùng cho nhà bếp, nhà vệ sinh, nhà ăn; các sản phẩm cơ khí tiêu dùng được sản xuất bằng công nghệ cao.
* Định hướng thị trường tiêu thụ: Các sản phẩm cơ khí tiêu dùng cao cấp hướng đến thị trường nước ngoài gắn với các dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài và thị trường trong nước.
* Định hướng phân bố dự án đầu tư:
* Đối với các dự án đầu tư mới, bố trí vào các khu, cụm công nghiệp được quy hoạch thu hút đầu tư các ngành cơ khí. Trong số các khu công nghiệp đang hoạt động và còn có thể cho thuê, có thể bố trí các dự án đầu tư mới vào các khu công nghiệp sau: Khu công nghiệp Đồng An 2, Khu công nghiệp Việt Hương 2, Khu công nghiệp Kim Huy, Khu công nghiệp Bàu Bàng, các khu công nghiệp dự kiến thành lập mới.

Đối với các dự án đang hoạt động nằm ngoài các khu, cụm công nghiệp có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, có kế hoạch bố trí vào các khu công nghiệp được quy hoạch có thu hút các dự án đầu tư có khả năng gây ô nhiễm môi trường.

### **Danh mục chương trình, dự án ưu tiên đầu tư**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Stt | Nội dung | 2021-2025 | 2026-2030 | Đơn vị chủ trì |
| 1 | Dự án xây dựng khu công nghiệp chuyên ngành cơ khí | x |  | Sở Công Thương |
| 2 | Dự án đầu tư các khu công nghiệp tập trung theo mô hình cụm liên kết ngành sản xuất các linh kiện, phụ tùng các ngành cơ khí trọng điểm, sản xuất lắp ráp ô tô | x | x | Sở Công Thương |
| 3 | Dự án sản xuất sản phẩm công nghệ cao (chế tạo rô-bốt, thiết bị thông minh, hệ thống nano, CNC) | x | x | Sở Công Thương |
| 4 | Xây dựng Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ của tỉnh | x | x | Sở Công Thương |
| 5 | Đề án xây dựng chiến lược thu hút các tập đoàn lớn FDI đầu tư phát triển sản phẩm cơ khí công nghệ cao | x |  | Sở Công Thương |
| 6 | Đề án đào tạo doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu | x | x | Sở Công Thương |
| 7 | Chương trình du lịch đầu tư | x | x | Sở Công Thương |
| 8 | Dự án Khu nhà xưởng cao tầng sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí | x | x | Sở Công Thương |
| 9 | Dự án Trung tâm giao dịch – bán buôn sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí, sản phẩm cơ khí |  | x | Sở Công Thương |
| 10 | Dự án xây dựng cơ sở dữ liệu ngành cơ khí | x | x | Sở Công Thương |

# Phần 4. GIẢI PHÁP VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

## Giải pháp

### **Giải pháp về thu hút đầu tư các tập đoàn lớn trên thế giới thuộc ngành cơ khí**

* Xây dựng chiến lược thu hút đầu tư các tập đoàn lớn ngành cơ khí đầu tư vào tỉnh Bình Dương, chuẩn bị các nguồn lực về nguồn nhân lực, đất đai, cơ sở hạ tầng các khu công nghiệp đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế, các dịch vụ hỗ trợ phục vụ sản xuất, nhà ở công nhân, môi trường đầu tư và các chính sách ưu đãi, …
* Xây dựng cơ chế phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương thu hút các dự án đầu tư ngành cơ khí vào tỉnh Bình Dương: Chủ động phối hợp với Bộ Công Thương bố trí các dự án đầu tư ngành cơ khí phù hợp với quy hoạch trên địa bàn tỉnh Bình Dương theo Quyết định số 3318/QĐ-BCT ngày 28 tháng 8 năm 2017 của Bộ Công Thương phê duyệt quy hoạch phát triển công nghiệp vùng kinh tế trọng điểm phía Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035; Nghị quyết 115/NQ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về các giải pháp thúc đầy phát triển công nghiệp hỗ trợ.

### **Đầu tư phát triển các doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ có vốn đầu tư trong nước**

Phát triển mô hình doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài sản xuất sản phẩm hoàn hiện đào tạo một số doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước trên địa bàn tỉnh Bình Dương sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí để cung ứng sản phẩm công nghiệp hỗ trợ tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Tổ chức rà soát các doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí trên địa bàn, xác định các doanh nghiệp có tiềm năng, kết nối với các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài có nhu cầu về sản phẩm công nghiệp hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp nước ngoài tổ chức tập huấn, đào tạo các doanh nghiệp trong nước trở thành nhà cung cấp sản phẩm công nghiệp hỗ trợ.

Xây dựng chiến lược đầu tư phát triển các doanh nghiệp nhỏ và vừa có vốn đầu tư trong nước sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí; tập trung cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng lực sản xuất, năng lực cạnh tranh, tiếp cận với các chuẩn mực của quốc tế, từng bước tham gia vào chuỗi cung ứng, cung cấp sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho các doanh nghiệp FDI trên địa bàn.

### **Phát triển mô hình cụm liên kết ngành**

Chủ động phối hợp với Bộ Công Thương xây dựng đề án thí điểm đầu tư các khu công nghiệp tập trung tại một số địa phương phù hợp theo mô hình cụm liên kết ngành sản xuất các linh kiện, phụ tùng các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo ưu tiên phát triển ngành cơ khí trọng điểm, sản xuất lắp ráp ô tô và vật liệu mới trên địa bàn tỉnh Bình Dương theo Nghị quyết 115/NQ-CP về các giải pháp thúc đầy phát triển công nghiệp hỗ trợ.

### **Giải pháp nguồn nhân lực**

* Tổ chức đào tạo nguồn nhân lực trình độ chuyên môn kỹ thuật trình độ đại học và trên đại học cho ngành cơ khí trên cơ sở các trường đại học trên địa bàn tỉnh Bình Dương; liên kết đào tạo với các trường đại học trong và ngoài nước.
* Khuyến khích các viện, trường có uy tín trên địa bàn tham gia đào tạo đội ngũ có năng lực về nghiên cứu phát triển sản phẩm, đổi mới sáng tạo, đặc biệt là công nghệ mới.
* Nâng cao năng lực đào tạo nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn kỹ thuật đạt tiêu chuẩn quốc tế, ASEAN trên địa bàn tỉnh nhằm đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực cho ngành cơ khí nói riêng và công nghiệp chế biến chế tạo nói chung.
* Đầu tư nguồn lực phát triển Trường Cao đẳng nghề Việt Nam – Singapore, Trường Cao đẳng Việt Nam – Hàn Quốc, Trường cao đẳng công nghệ cao Đồng An đạt tiêu chuẩn đào tạo ngành, nghề trong điểm đạt cấp độ quốc tế, ASEAN theo Quyết định số 1769/QĐ-LĐTBXH ngày 25 tháng 11 năm 2019 phê duyệt ngành, nghề trọng điểm; trường cao đẳng, trường trung cấp được lựa chọn ngành, nghề trọng điểm giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2025.
* Ưu tiên phân bổ ngân sách cho giáo dục nghề nghiệp trong tổng chi ngân sách nhà nước dành cho giáo dục, đào tạo và trong các chương trình, dự án của ngành để đầu tư cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo Chỉ thị số 24/NQ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh quốc gia trong tình hình mới.
* Khuyến khích các doanh nghiệp có điều kiện, có quỹ đất phù hợp quy hoạch đầu tư phát triển cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo tiêu chuẩn trường chất lượng cao nhằm đào tạo nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn kỹ thuật ở những ngành, nghề trọng điểm thuộc cấp độ quốc tế và ASEAN phục vụ thu hút đầu tư đối với các dự án sản xuất sản phẩm công nghệ cao, ứng dụng công nghệ cao ngành cơ khí.
* Đa dạng hóa các hình thức đào tạo nguồn nhân lực phục vụ ngành cơ khí: Song song với phương pháp đào tạo truyền thống, đào tạo theo đơn đặt hành, doanh nghiệp tự đào tạo, áp dụng mô hình đào tạo kép để nâng cao hiệu quả đào tạo nguồn nhân lực.
* Bổ sung ngành mới phù hợp với nhu cầu phát triển ngành cơ khí gắn với cách mạng công nghiệp lần thứ tư: Khuyến khích các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh đầu tư nguồn lực bổ sung giảng dạy một số ngành nghề đáp ứng nhu cầu thị trường theo xu hướng cách mạng công nghiêp lần thứ tư, bao gồm như trí tuệ nhân tạo, internet vạn vật, sản xuất robot, máy in 3D,…
* Phát triển nguồn nhân lực đầu vào cho công tác đào tạo ngành cơ khí từ các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh:
* Đẩy mạnh công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng trong các trường phổ thông, bao gồm trung học cơ sở và trung học phổ thông
* Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về giáo dục nghề nghiệp đối với học sinh và phụ huynh
* Đổi mới công tác giáo dục hướng nghiệp theo hướng tăng cường trải nghiệm thực tế cho học sinh. Tích hợp các chủ đề giáo dục hướng nghiệp trong chương trình giáo dục phổ thông gắn với hoạt động trải nghiệm tại các cơ sở sản xuất kinh doanh, các khu công nghiệp tại địa phương.
* Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các trường phổ thông trên địa bàn với các trường đại học, cao đẳng, trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên trên địa bàn trong công tác giáo dục hướng nghiệp; lồng ghép thực hiện các chủ đề giáo dục hướng nghiệp trong chương trình giáo dục phổ thông với các hoạt động tư vấn tuyển sinh.
* Đối với tuyên truyền, có chủ trương đẩy mạnh cho các trường phổ thông đặc biệt là các học sinh cuối khóa tham gia vào học tập STEAM
* Bên cạnh việc đào tạo các ngành cơ khí phục vụ nhu cầu nguồn nhân lực nói chung, tập trung đào tạo nguồn nhân lực một số ngành cơ khí tỉnh Bình Dương ưu tiên phát triển; xây dựng danh mục các ngành cơ khí tỉnh Bình Dương khuyến khích đào tạo, các cơ chế chính sách ưu đãi để thu hút học sinh.
* Nguồn nhân lực đầu vào từ các địa phương khác, lực lượng bộ đội đóng quân trên địa bàn tỉnh và các địa phương lân cận:
* Thu hút nguồn nhân lực từ các địa phương khác đến học nghề theo mô hình đào tạo kép, giúp người học vừa có thu nhập, đồng thời cơ hội việc làm được mở rộng.
* Làm việc với các đơn vị bộ đội đóng quân trên địa bàn Bình Dương và các tỉnh lân cận để nhận đào tạo và tận dụng nguồn nhân lực quân nhân xuất ngũ hàng năm; kết nối giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với các đơn vị bộ đội đóng quân trên địa bàn tỉnh Bình Dương và các tỉnh trong Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam để đào tạo nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp là nguồn cung ứng nguồn nhân lực quan trong cho ngành cơ khí tỉnh Bình Dương.
* Phát triển mô hình liên kết giữa trường nghề chất lượng cao và doanh nghiệp sử dụng lao động trong đào tạo nguồn nhân lực.
* Ngoài việc đào tạo đội ngũ có tay nghề cao về chế tạo, vận hành máy móc thiết bị, cần ưu tiên chú trọng việc đào tạo đội ngũ có năng lực về thiết kế, nghiên cứu phát triển sản phẩm, đổi mới sáng tạo, năng lực thích nghi với môi trường, công nghệ mới; đặc biệt năng lực quản trị và tích hợp toàn diện xuyên suốt chuỗi giá trị (từ khâu lên ý tưởng thiết kế, thử nghiệm sản phẩm cho đến lập kế hoạch và thiết kế dây chuyền sản xuất, điều hành sản xuất, quản trị hậu cần, hậu mãi).

### **Giải pháp về khoa học công nghệ**

* Ưu tiên đầu tư cho khoa học và công nghệ để phát triển ngành, sản phẩm cơ khí tỉnh Bình Dương, góp phần giảm thâm dụng lao động phổ thông.
* Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ gắn với cách mạng công nghiệp 4.0. Theo đó, phát triển ngành cơ khí theo hướng sản xuất thông minh dựa trên nền tảng dữ liệu lớn, internet kết nối vạn vật và sản xuất tự động; ứng dụng rô bốt, công nghệ đắp dần thay thế công nghệ cắt gọt trong sản xuất cơ khí.
* Khuyến khích doanh nghiệp cơ khí đang hoạt động trên địa bàn tỉnh đầu tư cho nghiên cứu phát triển sản phẩm mới ứng dụng công nghệ cao; tháo gỡ các khó khăn vướng mắc về cơ chế chính sách để doanh nghiệp trích lập và sử dụng quỹ nghiên cứu khoa học và công nghệ của doanh nghiệp một cách hiệu quả.
* Ưu tiên thu hút các dự án đầu tư mới ngành cơ khí có máy móc thiết bị hiện đại, công nghệ tiên tiến, sản xuất tự động, sản xuất thông minh.
* Hình thành trung tâm nghiên cứu và phát triển mạnh đủ khả năng cung cấp thông tin, tư vấn chuyển giao công nghệ tiên tiến cho các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh và trong Vùng.
* Tăng cường thúc đẩy phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo của tỉnh về lĩnh vực cơ khí, định hướng phát triển những ý tưởng, dự án khởi nghiệp sáng tạo, hình thành các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong ngành cơ khí tạo ra giá trị lớn, đột phá cho tỉnh.
* Tăng cường hợp tác giữa doanh nghiệp và các Viện, Trường Đại học trong và ngoài nước trong việc nghiên cứu, phát triển sản phẩm đổi mới sáng tạo, hiệu quả về chi phí; hình thành Trung tâm sản xuất thông minh và tổ hợp đổi mới sáng tạo để triển khai nghiên cứu, phát triển ứng dụng các công nghệ lõi cho sản xuất thông minh trong Công nghiệp Số (Trí tuệ nhân tạo, in 3D kim loại, Kết nối vạn vật (IOT), 5G, Tự động hóa và Robot,…), hỗ trợ chuyển giao tri thức, chuyển giao công nghệ và từng bước giúp Doanh nghiệp làm chủ Công nghệ, hướng đến sáng tạo công nghệ, sản phẩm có tính cạnh tranh cao với giá trị tăng thêm, tăng cường năng lực nội địa hóa cho Doanh nghiệp.

### **Giải pháp chuyển đổi số trong ngành cơ khí**

* Triển khai thực hiện Quyết định số 816/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Bình Dương giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, bao gồm:
* Xây dựng, triển khai chính sách chuyển đổi số ngành cơ khí; xây dựng chính sách ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp sản xuất công nghiệp ngành cơ khí tăng cường đầu tư, ứng dụng, đổi mới và chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động sản xuất kinh doanh;
* Nghiên cứu áp dụng Bộ chỉ số về mức độ sẵn sàng cho sản xuất công nghiệp thông minh ngành cơ khí nhằm đánh giá trình độ phát triển doanh nghiệp công nghiệp và định hướng lộ trình chuyển đổi số tại doanh nghiệp trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;
* Triển khai thí điểm mô hình nhà máy thông minh, vận hành thông minh, các hệ thống thông minh cho doanh nghiệp ngành cơ khí.

### **Giải pháp tổ chức lãnh thổ**

* Bố trí các dự án đầu tư mới ngành cơ khí theo mô hình cụm liên kết ngành. Lựa chọn một số khu công nghiệp được quy hoạch, đáp ứng các điều kiện về quy mô diện tích, cơ sở hạ tầng, ngành nghề thu hút đầu tư để phát triển mô hình cụm liên kết ngành trong ngành cơ khí.
* Bố trí các dự án đầu tư mới ngành cơ khí vào các khu công nghiệp được quy hoạch ở khu vực phía Bắc tỉnh Bình Dương.
* Đối với các ngành cơ khí có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường như tráng phủ kim loại bố trí vào các khu, cụm công nghiệp. Thực hiện di dời các cơ sở sản xuất công nghiệp ngành cơ khí nằm ngoài các khu, cụm công nghiệp có nguy cơ ô nhiễm môi trường vào các khu, cụm công nghiệp.
* Đối với những doanh nghiệp quy mô nhỏ và vừa trang bị máy móc thiết bị hiện đại, công nghệ tiên tiến, sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ không gây ô nhiễm môi trường, không thực hiện công đoạn xử lý, tráng phủ kim loại có thể được bố trí tại các điểm, vùng sản xuất công nghiệp, gắn kết với các trường nghề, hình thành mô hình trường nghề - cụm, điểm sản xuất công nghiệp.
* Bố trí các dự án sản xuất máy móc thiết bị chuyên dùng phục vụ ngành công nghiệp chế biến gỗ, ngành sản xuất giường tủ, bàn ghế phục vụ tiêu dùng trong nước và xuất khẩu tại một số cụm công nghiệp đang được quy hoạch trên địa bàn các huyện nhằm hỗ trợ phục vụ cho ngành chế biến gỗ của Tỉnh và của địa phương.
* Thu hút đầu tư mới và các dự án hiện hữu thuộc doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước quy mô nhỏ và vừa sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí vào vào Khu nhà xưởng cao tầng.

### **Giải pháp về môi trường**

* Triển khai thực hiện di dời các doanh nghiệp cơ khí có nguy cơ ô nhiễm môi trường theo lộ trình được đề ra theo Quyết định số 3210/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương.
* Đối với các doanh nghiệp được phép tồn tại ngoài các khu, cụm công nghiệp phải đảm bảo các quy định về môi trường, chịu sự giám sát chặt chẽ bởi chính quyền địa phương.
* Đối với các dự án đầu tư mới sẽ bố trí trong các khu, cụm công nghiệp, đồng thời chỉ thu hút các dự án đầu tư có máy móc thiết bị hiện đại, công nghệ tiên tiến.
* Khuyến khích các doanh nghiệp ngành cơ khí đầu tư đổi mới máy móc thiết bị hiện đại, công nghệ tiên tiến nhằm giảm thiểu nguy cơ ô nhiễm môi trường.

### **Giải pháp về tổ chức sản xuất và nâng cao năng lực cạnh tranh**

* Tổ chức sản xuất ngành cơ khí theo mô hình cụm liên kết ngành trên cơ sở xây dựng các khu công nghiệp tập trung sản xuất các linh kiện, phụ tùng các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo ưu tiên phát triển theo quy hoạch trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
* Phát triển các mô hình tổ chức sản xuất trong ngành cơ khí trên cơ sở khai thác hiệu quả quỹ đất, giảm thâm dụng lao động phổ thông và nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, năng lực cạnh tranh trong ngành cơ khí.
* Tổ chức sản xuất theo mô hình nhà xưởng cao tầng kết hợp với đầu tư máy móc thiết bị hiện đại, công nghệ tiên tiến.

### **Giải pháp phát triển mạng lưới công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí**

* Xây dựng mối liên kết giữa doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí với doanh nghiệp chế biến gỗ, sản xuất đồ gỗ xuất khẩu trên địa bàn tỉnh Bình Dương để cung cấp sản phẩm cơ khí cho ngành chế biến gỗ, sản xuất đồ gỗ xuất khẩu.
* Xây dựng mối liên kết giữa doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí với các doanh nghiệp sản xuất sản phẩm hoàn chỉnh trên địa bàn tỉnh Bình Dương và cả nước, đặc biệt là các tập đoàn lớn FDI và có vốn đầu tư trong nước; đưa các doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí trở thành những doanh nghiệp vệ tinh cung cấp sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho các tập đoàn lớn trong và ngoài nước.
* Đầu tư xây dựng các khu công nghiệp hỗ trợ và cụm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí.

### **Giải pháp về thị trường và xây dựng thương hiệu**

* Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp và sản phẩm công nghiệp cơ khí trên địa bàn tỉnh Bình Dương, cả nước và quốc tế làm cơ sở xúc tiến thương mại, mời gọi đầu tư các dự án thuộc ngành, sản phẩm cơ khí vào tỉnh Bình Dương.
* Tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, mời gọi đầu tư vào tỉnh Bình Dương trong lĩnh vực cơ khí thông qua các hình thức du lịch đầu tư, tổ chức hội chợ, triển lãm sản phẩm cơ khí, các mối quan hệ cá nhân của lãnh đạo Sở Công Thương.
* Tổ chức các hoạt động kết nối cung – cầu doanh nghiệp trong lĩnh vực cơ khí. Triển khai các chương trình kết nối kinh doanh nhằm tăng cường liên kết, liên doanh giữa doanh nghiệp trong nước với nhau và với các doanh nghiệp lớn trên thế giới trong chuỗi giá trị để tiếp cận công nghệ và tiêu chuẩn hóa sản phẩm. Tạo sự kết nối giữa doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí và doanh nghiệp sản xuất sản phẩm hoàn thiện trên địa bàn tỉnh, Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và cả nước để tiêu thụ sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí.
* Mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm cơ khí thông qua kênh giới thiệu của các doanh nghiệp đã sử dụng sản phẩm của các doanh nghiệp sản xuất sản phẩm cơ khí trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
* Khai thác những lợi thế về thuế quan khi Việt Nam tham gia các hiệp định thương mại tự do song phương và đa phương với các nước để xuất khẩu sản phẩm cơ khí vào các thị trường này.
* Tổ chức các cuộc triển lãm, hội chợ hàng năm về sản phẩm cơ khí trên địa bàn tỉnh.
* Tuyên truyền hưởng ứng cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên tiêu dùng hàng Việt Nam đối với các sản phẩm cơ điện do Việt Nam sản xuất.
* Khai thác vai trò của Trung tâm thương mại thế giới tỉnh Bình Dương để quảng bá, xúc tiến thương mại ngành cơ khí, tạo sự kết nối giữa doanh nghiệp ngành cơ khí Bình Dương với các doanh nghiệp ở thị trường nước ngoài.

### **Giải pháp phát triển chuỗi cung ứng ngành cơ khí**

* Phát triển chuỗi cung ứng sản phẩm ngành cơ khí để xuất khẩu sang thị trường EU trên cơ sở khai thác tiềm năng từ Hiệp định thương mại tự do EVFTA.
* Phát triển các doanh nghiệp trong nước sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ ngành cơ khí đủ mạnh để tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu, trước mắt tham gia cung ứng cho các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
* Tạo các điều kiện thuận lợi về mặt bằng, thủ tục và các cơ chế chính sách để các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong nước gia công sản phẩm công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Bình Dương mở rộng quy mô sản xuất.
* Hình thành trung tâm bán buôn sản phẩm ngành cơ khí trên địa bàn tỉnh Bình Dương, kết nối với các thị trường trong và ngoài nước để cung ứng sản phẩm ngành cơ khí phục vụ sản xuất, tiêu dùng trên địa bàn tỉnh Bình Dương và Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

### **Giải pháp về cơ chế chính sách**

##### **Triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách phát triển công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí thuộc thẩm quyền của tỉnh.**

* Triển khai thực hiện những nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh được quy định tại Nghị quyết 115/NQ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về các giải pháp thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ:
* Xây dựng và trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành hoặc bổ sung, sửa đổi các chính sách thu hút đầu tư trong nước và trực tiếp từ nước ngoài (FDI) có gắn với điều kiện nâng cao giá trị gia tăng tạo ra trong nước có tính đến liên kết không gian lãnh thổ.
* Xây dựng và ban hành Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ của tỉnh Bình Dương.
* Tỉnh bố trí ngân sách hàng năm để triển khai Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ của tỉnh Bình Dương.
* Hoàn thiện tổ chức, nâng cao năng lực bộ máy của Sở Công Thương và các đơn vị liên quan triển khai các hoạt động phát triển công nghiệp và công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn.
* Xây dựng Trung tâm kỹ thuật hỗ trợ phát triển công nghiệp địa phương trên cơ sở nâng cấp, xây dựng mới cơ sở vật chất hoặc bổ sung chức năng, nhiệm vụ, sắp xếp lại các đơn vị hiện có từ nguồn ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác trên cơ sở nhu cầu phát triển công nghiệp và phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.
* Hỗ trợ chi phí đầu tư hạ tầng, chi phí xử lý môi trường cho các dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ.
* Xây dựng, triển khai chương trình tín dụng ưu đãi được cấp bù lãi suất đối với các khoản vay trung và dài hạn của các doanh nghiệp để thực hiện dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển theo đặc thù, đặc điểm của tỉnh; hỗ trợ cấp bù chênh lệch lãi suất từ nguồn ngân sách địa phương và các nguồn vốn vay ODA, vốn vay ưu đãi và các nguồn vốn hợp pháp khác.
* Quy hoạch, đầu tư và hỗ trợ đầu tư một số khu, cụm công nghiệp do địa phương quản lý về công nghiệp hỗ trợ trong đó có xây dựng nhà xưởng cho thuê, cho thuê mua tài chính đổi mới trang thiết bị sản xuất theo mô hình cụm liên kết ngành, sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ và các nguyên phụ liệu quan trọng ngành vật liệu mới và vật liệu kim loại trong cơ khí chế tạo.
* Bố trí ngân sách của tỉnh để xây dựng khu công nghiệp tập trung theo mô hình liên kết ngành cơ khí, bao gồm giải phóng mặt bằng, chi phí xây dựng hạng mục xử lý môi trường, nhà ở công nhân, ...
	+ Triển khai thực hiện Nghị định 80/2021/NĐ-CP, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương bố trí kinh phí theo quy định từ ngân sách tỉnh để thực hiện các chính sách hỗ trợ. Ngoài ra, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thể trình Hội đồng nhân dân cùng cấp phê duyệt mức hỗ trợ cao hơn mức hỗ trợ quy định tại Nghị định 80/2021/NĐ-CP từ nguồn ngân sách tỉnh.

Về nguồn kinh phí: Khai thác nguồn kinh phí từ Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Bình Dương để thực hiện các chính sách khuyến khích phát triển ngành, sản phẩm cơ khí thuộc thẩm quyền của tỉnh Bình Dương trong lĩnh vực bồi thường giải phóng mặt bằng, hỗ trợ và tái định cư; hỗ trợ xây dựng nhà ở công nhân trong các khu công nghiệp.

##### **Cơ chế, chính sách của tỉnh về phát triển nguồn nhân lực phục vụ ngành cơ khí**

Chuẩn bị các nguồn lực để phát triển các trường chất lượng cao, đào tạo đội ngũ nhà giáo đạt chuẩn quốc tế, đầu tư hiện đại hóa cơ sở vật chất và thiết bị đào tạo các ngành nghề trọng điểm để tiếp cận các nước ASEAN theo Kế hoạch số 2838/KH-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương triển khai thực hiện nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành kế hoạch phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 của tỉnh Bình Dương.

##### **Cơ chế chính sách hỗ trợ xúc tiến thương mại, nghiên cứu thị trường**

Tỉnh bố trí kinh phí xây dựng các chương trình xúc tiến thương mại, nghiên cứu thị trường trong và ngoài nước đối với ngành cơ khí gắn kết với các chương trình xúc tiến thương mại quốc gia nhằm tìm kiếm thị trường tiêu thụ và các nhà đầu tư. Đối với các sản phẩm ngành cơ khí thuộc các doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước dự kiến xuất khẩu sang thị trường các nước lân cận như Lào, Campuchia, Myanmar, tỉnh Bình Dương tham gia tổ chức các cuộc hội chợ triển lãm, giới thiệu sản phẩm của các doanh nghiệp tại những thị trường này.

Có chính sách đầu tư, nâng tầm Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Phát triển công nghiệp, Trung tâm Hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Bình Dương thực hiện các nhiệm vụ chủ động nghiên cứu thị trường ngoài nước, làm đầu mối, tiếp cận các tập đoàn lớn trên thế giới trong ngành cơ khí để mời gọi đầu tư.

### **Giải pháp về tuyên truyền phổ biến pháp luật**

 Tổ chức các buổi tập huấn phổ biến nội dung Hiệp định thương mại tự do EVFTA trong cộng đồng các doanh nghiệp, các cơ quan nhà nước.

Tổ chức tuyên truyền phổ biến các gói hỗ trợ của Chính phủ đối với người lao động, doanh nghiệp do tác động của dịch Covid-19.

### **Giải pháp phục hồi các doanh nghiệp chịu ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19**

Triển khai thực hiện 5 nhóm giải pháp phục hồi và phát triển kinh tế đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương thông qua tại cuộc họp vào giữa tháng 8 năm 2021, bao gồm: (1) Tập trung khơi thông dòng vốn đầu tư phát triển; (2) Tạo đột phá trong cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm các thủ tục hành chính không thật sự cần thiết, tạo mọi điều kiện thuận lợi, thông thoáng tối đa trong khuôn khổ pháp luật cho mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất, nhập khẩu của các doanh nghiệp để kịp thời hỗ trợ khắc phục thiệt hại do dịch gây ra trong thời gian xảy ra dịch bệnh; (3) Thực hiện tốt công tác an sinh xã hội; (4) Đẩy mạnh quá trình phục hồi sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp; (5) Tăng cường công tác tuyên truyền.

Tổ chức các hoạt động đối thoại giữa chính quyền thành phố và các doanh nghiệp cơ khí để nắm bắt những khó khăn của doanh nghiệp, những đề xuất của doanh nghiệp để phục hồi sản xuất trên cơ sở đó Tỉnh sẽ có những giải pháp phù hợp.

Tạo các điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp cơ khí phát huy tối đa năng lực sản xuất đối với những sản phẩm đang có nhu cầu tăng cao đối với thị trường trong nước và nước ngoài do tác động của đại dịch Covid-19, bao gồm các sản phẩm cơ khí tiêu dùng, máy móc thiết bị và phụ tùng, thiết bị điện, phụ tùng ô tô,…

## Tổ chức thực hiện

### **Các nội dung ưu tiên triển khai thực hiện trong giai đoạn 2021-2025**

Xây dựng các cụm công nghiệp hỗ trợ nhằm tạo quỹ đất thu hút các dự án đầu tư phát triển các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí.

Nghiên cứu xây dựng khu phức hợp nhà xưởng cao tầng thu hút các dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ quy mô nhỏ và vừa thuộc các doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước trên địa bàn tỉnh Bình Dương

Tổ chức đào tạo các doanh nghiệp quy mô nhỏ và vừa có tiềm năng phát triển để tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Triển khai đề án xây dựng cơ sở dữ liệu ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh phục công công tác quản lý và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực công nghiệp.

### **Sở Công Thương**

Chủ trì, phối hợp với các sở ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương nghiên cứu đưa nội dung phát triển ngành cơ khí vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hàng năm của tỉnh.

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương xây dựng khu công nghiệp chuyên ngành cơ khí để thu hút các tập đoàn lớn có thương hiệu mạnh đầu tư sản xuất sản phẩm cơ khí trên địa bàn tỉnh.

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương phối hợp với Bộ Công Thương, các bộ ngành liên quan triển khai thực hiện các nội dung quy hoạch phát triển công nghiệp Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 trên địa bàn tỉnh liên quan đến lĩnh vực cơ khí theo Quyết định số 3318/QĐ-BCT ngày 28 tháng 8 năm 2017 của Bộ Công Thương.

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp trên địa bàn mở rộng liên kết, hợp tác trong hoạt động sản xuất, kinh doanh với các đối tác trong nước và nước ngoài có quy mô lớn trong lĩnh vực cơ khí.

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương tổ chức các hoạt động xúc tiến, mời gọi các tập đoàn lớn trong nước đầu tư xây dựng khu công nghiệp chuyên ngành cơ khí, nhà máy sản xuất sản xuất sản phẩm cơ khí trên địa bàn tỉnh; tổ chức kết nối doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí với doanh nghiệp chế biến gỗ, sản xuất đồ gỗ để cung ứng sản phẩm cơ khí cho ngành chế biến gỗ, sản xuất đồ gỗ trên địa bàn tỉnh, từng bước thay thế hàng nhập khẩu.

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương phối hợp với Bộ Công Thương và các bộ ngành có liên quan triển khai thực hiện những nội dung của Nghị định 115/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về các giải pháp phát triển công nghiệp hỗ trợ liên quan đến ngành, sản phẩm cơ khí.

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai các nội dung về tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị được quy định tại Nghị định 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa cho doanh nghiệp cơ khí trên địa bàn tỉnh. Theo đó, tập trung hình thành ít nhất một chuỗi giá trị cho doanh nghiệp cơ khí trên địa bàn tỉnh trong Hiệp hội Cơ – Điện.

Tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách thu hút đầu tư vào lĩnh vực cơ khí.

Đầu tư xây dựng cơ sở dữ liệu về hệ thống ngành cơ khí tỉnh Bình Dương nhằm cung cấp thông tin cần thiết về các hoạt động liên quan đến đầu tư, tình hình hoạt động các lĩnh vực cơ khí, sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí phục vụ cho việc hoạch định, điều chỉnh chính sách và cho các tổ chức kinh tế, nhà đầu tư trong và ngoài nước.

Chủ trì, phối hợp với Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bình Dương xây dựng Dự án Khu nhà xưởng cao tầng sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí phục vụ các doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí quy mô nhỏ và vừa, đặc biệt là các doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước. Phối hợp Ủy ban nhân dân các huyện, thị phía Bắc của tỉnh, các sở, ngành liên quan tham mưu hình thành các cụm công nghiệp, cụm công nghiệp hỗ trợ chuyên ngành cơ khí.

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương xây dựng du lịch đầu tư. Chương trình du lịch đầu tư đối với ngành cơ khí nhằm mục đích thu hút đội ngũ doanh nhân hoạt động trong lĩnh vực cơ khí tìm kiếm cơ hội đầu tư vào ngành cơ khí tỉnh Bình Dương, trở thành các nhà tiêu thụ sản phẩm cơ khí.

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương xây dựng dự án Trung tâm giao dịch – bán buôn sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí, sản phẩm cơ khí.

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Dự án xây dựng cơ sở dữ liệu ngành cơ khí. Hàng năm, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện thu thập số liệu (bao gồm mua dữ liệu) về hoạt động của doanh nghiệp cơ khí trên địa bàn tỉnh, số hóa dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về kế hoạch, phương hướng phát triển ngành cơ khí trên địa bàn.

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội làm cầu nối cho các Hiệp hội ngành nghề cùng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tham gia xây dựng chương trình đào tạo, ký kết hợp đồng đặt hàng đào tạo.

Hàng năm, bố trí kinh phí cho Sở Công Thương xây dựng cơ sở dữ liệu ngành cơ khí, bao gồm tổ chức điều tra khảo sát, thu thập thông tin dữ liệu ngành cơ khí trên địa bàn tỉnh, Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và cả nước. Trên cơ sở nguồn dữ liệu này Sở sẽ chủ động trong công tác tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về quản lý nhà nước, phát triển ngành cơ khí tỉnh thời kỳ 2021-2030.

### **Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Chủ trì, phối hợp với các sở ngành liên quan tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách thu hút đầu tư trong lĩnh ngành cơ khí do Sở Công Thương chủ trì

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính xây dựng kế hoạch và bố trí mức vốn đầu tư phát triển cho từng chương trình, dự án thuộc nguồn vốn đầu tư công do tỉnh quản lý phù hợp với tổng mức và cơ cấu đầu tư theo ngành và lĩnh vực.

Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan đẩy mạnh thu hút đầu tư trong các chương trình, kế hoạch đổi mới thu hút đầu tư của doanh nghiệp trong nước và nước ngoài.

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí vốn cho các trung tâm kỹ thuật hỗ trợ phát triển công nghiệp thuộc nguồn vốn đầu tư công do tỉnh quản lý phù hợp với tổng mức và cơ cấu đầu tư theo ngành, lĩnh vực.

Làm đầu mối, phối hợp với các sở, ngành xây dựng nội dung, đề án, chương trình, kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn để trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định tại Nghị định 80/2021/NĐ-CP.

### **Sở Tài chính**

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư bố trí kinh phí triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ được quy định theo thẩm quyền của tỉnh được quy định tại Nghị quyết 115/NQ-CP, Nghị định 80/2021/NĐ-CP và các văn bản pháp luật hiện hành đối với các dự án đầu tư ngành cơ khí.

Tham gia với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan về nội dung tài chính, các chính sách ưu đãi tài chính đối các dự án, doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) ngành cơ khí trên địa bàn.

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư triển khai nguồn lực cho Chương trình đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp của tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

### **Sở Nội vụ**

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội rà soát, sắp xếp, quy hoạch mạng lưới cơ sở GDNN, tham gia thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập hoặc cho phép thành lập các cơ sở GDNN trên địa bàn

### **Sở Giáo dục và Đào tạo**

Chủ trì và phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai thực hiện có hiệu quả công tác phân luồng học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông tiếp tục học tập tại các cơ sở GDNN. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền để các cấp, các ngành và toàn xã hội nâng cao nhận thức về trách nhiệm và tầm quan trọng của việc phân luồng học sinh sau THCS và THPT vào học nghề.

Thực hiện tốt công tác hướng nghiệp trong các trường phổ thông nhằm định hướng cho học sinh về việc chọn nghề, đồng thời giúp các bậc phụ huynh và học sinh nhận thức rõ, đúng đắn hơn việc học nghề, đảm bảo cơ cấu hợp lý nguồn nhân lực xã hội; nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông.

Triển khai, hướng dẫn thực hiện công tác giảng dạy văn hóa trung học phổ thông trong các cơ sở GDNN.

### **Ban Quản lý các khu công nghiệp**

Rà soát quỹ đất các khu công nghiệp đang hoạt động, bố trí các dự án đầu từ mới ngành cơ khí vào các khu công nghiệp phù hợp với quy hoạch.

### **Sở Tài nguyên và Môi trường**

Phối hợp với Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư và UBND cấp huyện bố trí quỹ đất phát triển cụm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí.

Phối hợp với Sở Công Thương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, thực hiện các quy định pháp luật về đất đai đối với các địa điểm phù hợp để thực hiện dự án phát triển ngành cơ khí trong nội dung Đề án này.

Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các sở ngành có liên quan kiểm tra giám sát, đánh giá ảnh hưởng môi trường của các dự án gia công tráng phủ kim loại nằm ngoài các khu, cụm công nghiệp.

Hướng dẫn lập hồ sơ môi trường, giấy phép môi trường cho các cơ sở sản xuất ngành cơ khí thuộc thẩm quyền theo quy định; xây dựng kế hoạch thanh, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất cơ khí nằm đan xen trong các khu dân cư, đô thị thuộc thẩm quyền quản lý về môi trường và xử lý vi phạm (nếu có).

### **Sở Khoa học và Công nghệ**

Triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ phụ trách, bao gồm: hỗ trợ, triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; tư vấn, tìm kiếm, giới thiệu và hỗ trợ chuyển giao các công nghệ sản xuất hiện đại, phát triển tài sản trí tuệ thuộc ngành cơ khí; chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp, viện, trường tổ chức nghiên cứu khoa học liên quan đến lĩnh vực cơ khí.

Thực hiện lồng ghép với các chương trình, kế hoạch, đề án hỗ trợ của tỉnh như: chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá; Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc; Đề án Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

### **Sở Lao động – Thương binh và Xã hội**

Triển khai thực hiện các nội dung được quy định tại Kế hoạch số 2838/KH-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương triển khai thực hiện nghị quyết số [47/NQ-HĐND](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/giao-duc/nghi-quyet-47-nq-hdnd-2020-ke-hoach-phat-trien-giao-duc-nghe-nghiep-binh-duong-2021-2025-461893.aspx) ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh về việc ban hành kế hoạch phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 của tỉnh. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

* Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng đề án mạng lưới đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh theo hướng mở và linh hoạt, phù hợp với Quy hoạch mạng lưới cơ sở GDNN của Trung ương và quy hoạch kinh tế - xã hội của tỉnh
* Tham mưu xây dựng, triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ đội ngũ nhà giáo, học sinh sinh viên phù hợp với các quy định của pháp luật, góp phần thực hiện tốt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”.
* Tham mưu xây dựng và ban hành kế hoạch tuyển sinh, đào tạo nghề hằng năm. Triển khai, hướng dẫn các trường cao đẳng, trung cấp được đầu tư nghề trọng điểm của tỉnh xây dựng Dự án đầu tư ngành, nghề trọng điểm đến năm 2025 trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.
* Đẩy mạnh công tác tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về giáo dục nghề nghiệp bằng nhiều hình thức trên phương tiện thông tin đại chúng.

### **Các sở ngành, huyện, thị xã, thành phố**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị triển khai thực hiện các nội dung liên quan sở ngành mình phụ trách trong lĩnh vực cơ khí.

Kiểm tra của các cơ sở sản xuất cơ khí nằm đan xen trong các khu dân cư, đô thị thuộc thẩm quyền quản lý về môi trường và xử lý vi phạm (nếu có); Xây dựng phương án di dời các cơ sở sản xuất cơ khí gây ô nhiễm môi trường nằm trong khu dân cư, đô thị ra khỏi khu dân cư, đô thị; Hướng dẫn lập hồ sơ môi trường, giấy phép môi trường cho các cơ sở sản xuất ngành cơ khí theo quy định.

**4.2.12. Hiệp hội Cơ điện tỉnh Bình Dương**

 Tăng cường vai trò là cầu nối giữa cộng đồng các doanh nghiệp cơ điện Bình Dương với các doanh nghiệp trong và ngoài nước tạo mối liên kết trong sản xuất, cung ứng sản phẩm cơ khí, điện, linh kiện, phụ tùng cho các ngành công nghiệp khác trong tỉnh như da giày, dệt may, chế biến gỗ,… từng bước tham gia vào chuỗi liên kết.

Phát huy vai trò là cầu nối giữa Hiệp hội với các tổ chức kinh tế và cơ quan quản lý Nhà nước triển khai kịp thời thông tin, tuyên truyền chính sách đến các hội viên và cộng đồng doanh nghiệp; kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn của doanh nghiệp lên các cấp lãnh đạo đạo để kịp thời giải quyết những vướng mắc, khó khăn của doanh nghiệp giúp doanh nghiệp vượt qua khó khăn, ổn định sản xuất.

Củng cố tổ chức và phát triển hội viên tạo sức mạnh cho ngành.

## Kiến nghị

####  Kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương

* Hàng năm bố trí kinh phí cho Sở Công Thương xây dựng cơ sở dữ liệu ngành cơ khí, bao gồm tổ chức điều tra khảo sát, thu thập thông tin dữ liệu ngành cơ khí trên địa bàn tỉnh Bình Dương, Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và cả nước. Trên cơ sở nguồn dữ liệu này Sở Công Thương sẽ chủ động trong công tác tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý nhà nước, phát triển ngành cơ khí tỉnh Bình Dương thời kỳ 2021-2030.
* Xây dựng khu nhà xưởng cao tầng phục vụ sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí. Khu nhà xưởng cao tầng phục vụ các đối tượng là những doanh nghiệp nhỏ và vừa có vốn đầu tư trong nước sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí.
* Xây dựng Trung tâm giao dịch, bán buôn sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí. Trung tâm này được tích hợp vào khu nhà xưởng cao tầng sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí và được triển khai trong giai đoạn 2026-2030.
* Xây dựng chương trình du lịch đầu tư và được tổ chức hàng năm nhằm thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước đến Bình Dương tìm kiếm cơ hội đầu tư.

#### Kiến nghị Bộ Công Thương

Theo Quyết định số 3318/QĐ-SCT ngày 28 tháng 8 năm 2017 của Bộ Công Thương phê duyệt quy hoạch phát triển công nghiệp vùng kinh tế trọng điểm phía Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035, Bình Dương sẽ “Trở thành một trong các trung tâm cơ khí mạnh của Vùng, tập trung sản xuất cơ khí chuyên dụng phục vụ các ngành công nghiệp, gia công, sản xuất phụ tùng, linh kiện, cụm chi tiết; cơ khí tiêu dùng; sản xuất thép chất lượng cao; cơ khí chính xác, cơ khí lắp ráp, cơ khí sửa chữa; máy móc thiết bị phục vụ nông - lâm nghiệp (máy kéo, máy nông nghiệp, thiết bị chế biến nông - lâm sản); sản phẩm cơ khí tiêu dùng cao cấp.” Do đó, đối với các dự án đầu tư mới quy mô lớn thuộc thành phần kinh tế có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, dự án có vốn đầu tư trong nước thuộc các nội dung trên, kiến nghị Bộ Công Thương bố trí trên địa bàn tỉnh.

Kiến nghị Bộ Công Thương có cơ chế, chính sách khuyến khích thúc đẩy các doanh nghiệp FDI đầu tư sản xuất các sản phẩm hoàn chỉnh đặt nhà máy sản xuất cấp khu vực tại Việt Nam để tạo điều kiện cho các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ trong nước tham gia vào chuỗi cung ứng của các tập đoàn đa quốc gia theo Nghị quyết 115/NQ-CP.

Kiến nghị Bộ Công Thương xây dựng đề án thí điểm đầu tư các khu công nghiệp tập trung ngành cơ khí tại tỉnh Bình Dương theo mô hình cụm liên kết ngành sản xuất các linh kiện, phụ tùng các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo ưu tiên phát triển: sản xuất sản phẩm cơ khí trọng điểm, sản xuất lắp ráp ô tô,...

Kiến nghị Bộ Công Thương có cơ chế ràng buộc các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài tổ chức đào tạo một số doanh nghiệp trong nước có năng lực về sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí để cung ứng cho chính các dự án này, từng bước tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

1. [] Ngành cơ khí bao gồm ngành sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, trừ máy móc thiết bị (mã ngành 25); ngành sản xuất thiết bị điện (mã ngành 27); ngành sản xuất máy móc thiết bị chưa được phân vào đâu (mã ngành 28); ngành sản xuất ô tô và xe có động cơ khác (mã ngành 29); ngành sản xuất phương tiện vận tải khác (mã ngành 30) [↑](#footnote-ref-1)